



Hướng dẫn sử dụng

Hướng dẫn ban đầu

Máy điều hòa không khí treo tường

NỘI DUNG

Biện pháp phòng ngừa an toàn.....	01
Tên bộ phận.....	05
Vận hành và giới thiệu bộ điều khiển từ xa	06
Vệ sinh và bảo trì.....	12
Các mục cần kiểm tra trước khi bảo trì.....	13
Thông báo lắp đặt	14
Lắp đặt cục lạnh.....	16
Lắp đặt cục nóng.....	19
Kiểm tra và vận hành.....	21
Cấu hình ống kết nối.....	22
Hướng dẫn sử dụng của chuyên gia	24

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm của chúng tôi.

Vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành và giữ lại hướng dẫn để tham khảo sau này.

Nếu bạn bị mất Hướng dẫn sử dụng, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương [hoặc truy cập trang web www.gree.com.vn](http://www.gree.com.vn) hoặc gửi email đến địa chỉ info@gree.com.vn để nhận phiên bản điện tử.

Lưu ý :

Sản phẩm thực tế có thể khác với hình ảnh, vui lòng tham khảo các sản phẩm thực tế.

GWC07PA-K3D0P4

GWC09PB-K3D0P4

GWC12PB-K3D0P4

GWC18PC-K3D0P4

GWC24PD-K3D0P4

Giải thích các biểu tượng

CẢNH BÁO

Biểu tượng này cho biết có khả năng tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.

THẬN TRỌNG

Biểu tượng này cho biết có khả năng gây thương tích hoặc thiệt hại cho tài sản.

THÔNG BÁO

Chỉ thông tin quan trọng nhưng không liên quan đến nguy hiểm, được sử dụng để chỉ rủi ro thiệt hại tài sản.

Điều khoản loại trừ

Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm khi xảy ra thương tích cá nhân hoặc mất mát tài sản vì các lý do sau đây:

1. Làm hỏng sản phẩm do sử dụng không đúng cách hoặc sử dụng sai sản phẩm;
2. Thay thế, thay đổi, bảo trì hoặc sử dụng sản phẩm bằng các thiết bị khác mà không tuân theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;
3. Sau khi xác minh được khiếm khuyết của sản phẩm trực tiếp là do khí ăn mòn gây ra;
4. Sau khi xác minh được khiếm khuyết là do thao tác sai trong quá trình vận chuyển sản phẩm;
5. Vận hành, sửa chữa, bảo trì thiết bị mà không tuân thủ hướng dẫn sử dụng hoặc các quy định liên quan;
6. Sau khi xác minh được sự cố hoặc xung đột xảy ra do đặc điểm chất lượng hoặc hiệu suất của các bộ phận và thành phần được sản xuất bởi các nhà sản xuất khác;
7. Thiệt hại là do thiên tai, môi trường sử dụng không tốt hoặc bất khả kháng.

Nếu cần phải lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì điều hòa, trước tiên, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ địa phương để tiến hành. Chỉ đơn vị được chỉ định mới được lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì máy điều hòa. Nếu không, có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

Khi chất làm lạnh bị rò rỉ hoặc cần xả trong quá trình lắp đặt, bảo trì hoặc tháo dỡ, việc này cần được các chuyên gia có chứng nhận xử lý hoặc nếu không thì phải tuân thủ luật pháp và quy định của địa phương.

Thiết bị này không dành cho người sử dụng (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, cảm giác và tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo trẻ không chơi đùa với thiết bị này.

Chất làm lạnh

 Thiết bị chứa khí dễ cháy R32.	 Trước khi lắp đặt thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn lắp đặt
 Trước khi sử dụng thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn sử dụng trước.	 Trước khi sửa chữa thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn bảo dưỡng trước.
- Để thực hiện chức năng của bộ điều hòa không khí, hệ thống sử dụng một chất làm lạnh đặc biệt. Chất làm lạnh được sử dụng là fluoride R32, được làm sạch đặc biệt. Chất làm lạnh dễ cháy và không có mùi. Hơn nữa, chất này có thể dẫn đến cháy nổ trong một số điều kiện. Nhưng tính bất lửa của chất làm lạnh rất thấp, chỉ có thể được kích cháy bằng lửa. - So với các chất làm lạnh thông thường, R32 là loại chất làm lạnh không gây ô nhiễm, không gây hại cho tầng ô-zôn. Ảnh hưởng hiệu ứng nhà kính cũng thấp hơn. R32 có các tính năng nhiệt động rất tốt dẫn đến hiệu quả năng lượng thực sự cao. Do đó ít cần bổ sung chất làm lạnh cho các cục nóng lạnh hơn.	
CẢNH BÁO Không sử dụng các biện pháp tăng tốc quá trình rửa đông hoặc làm sạch, trừ những biện pháp do nhà sản xuất khuyến nghị. Nếu cần sửa chữa, hãy liên hệ với Trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền của bạn. Việc để nhân viên không đủ trình độ thực hiện sửa chữa có thể nguy hiểm. Phải cất giữ thiết bị trong phòng không có nguồn đánh lửa hoạt động liên tục. (ví dụ: ngọn lửa trần, thiết bị gas hoạt động hoặc lò sưởi điện hoạt động.) Không chọc thủng hoặc đốt. Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và cất giữ trong phòng có diện tích sàn lớn hơn X^{m²}. (Vui lòng tham khảo bảng “a” trong phần “Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy” để biết diện tích không gian X.) Thiết bị chứa khí dễ cháy R32. Khi sửa chữa, chỉ thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nên biết rằng chất làm lạnh không có mùi. Hãy đọc hướng dẫn của chuyên gia.	
 	

Thiết bị này không dành cho người sử dụng (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, cảm giác và tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo trẻ không chơi đùa với thiết bị này.

- 1) (Các) băng tần mà thiết bị vô tuyến hoạt động trong phạm vi đó: 2400MHz -2483,5MHz
- 2) Công suất tần số vô tuyến tối đa được truyền trong (các) băng tần mà thiết bị vô tuyến hoạt động trong phạm vi đó: 20dBm

R32: 675

Dấu này cho biết rằng sản phẩm này không được thải bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Để tránh gây hại cho môi trường hoặc sức khỏe con người từ việc xử lý chất thải không kiểm soát được trên toàn EU. Để tránh gây hại cho môi trường hoặc sức khỏe con người



khởi việc xử lý chất thải không kiểm soát được, hãy tái chế chất thải một cách có trách nhiệm để thúc đẩy tái sử dụng bền vững tài nguyên vật chất. Để trả lại thiết bị đã sử dụng của bạn, vui lòng sử dụng hệ thống thu thập và trả lại hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi sản phẩm đã được mua. Họ có thể lấy sản phẩm này để tái chế vì sự an toàn của môi trường.

Nếu cần phải lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì điều hòa, trước tiên, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ địa phương để tiến hành. Chỉ đơn vị được chỉ định mới được lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì máy điều hòa. Nếu không, có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy

Yêu cầu về trình độ chuyên môn để lắp đặt và bảo trì

- Tất cả những người làm việc tham gia vào hệ thống lạnh phải có chứng nhận hợp lệ do tổ chức có thẩm quyền và trình độ chuyên môn cấp để xử lý hệ thống lạnh được ngành công nhận này. Nếu cán kỹ thuật viên khác bảo trì và sửa chữa thiết bị, kỹ thuật viên đó cần được giám sát bởi người có đủ trình độ sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.
- Chỉ có thể sửa chữa bằng phương pháp do nhà sản xuất thiết bị đề xuất.

Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy

Lưu ý khi lắp đặt

- Điều hòa phải được lắp đặt trong không gian lớn hơn diện tích không gian tối thiểu. Diện tích không gian tối thiểu được hiển thị trên nhãn máy hoặc bảng a sau đây.
- Không được phép khoan lỗ hoặc đốt ống kết nối.
- Phải kiểm tra rò rỉ sau khi lắp đặt.

Bảng a- Diện tích không gian tối thiểu (m²)

Lượng nạp (kg)	Vị trí tầng	Treo cửa sổ	Treo tường	Treo trần
≤1,2	/	/	/	/
1,3	14,5	5,2	1,6	1,1
1,4	16,8	6,1	1,9	1,3
1,5	19,3	7	2,1	1,4
1,6	22	7,9	2,4	1,6
1,7	24,8	8,9	2,8	1,8
1,8	27,8	10	3,1	2,1
1,9	31	11,2	3,4	2,3
2	34,3	12,4	3,8	2,6
2,1	37,8	13,6	4,2	2,8
2,2	41,5	15	4,6	3,1
2,3	45,4	16,3	5	3,4
2,4	49,4	17,8	5,5	3,7
2,5	53,6	19,3	6	4

Lưu ý bảo trì

- Kiểm tra xem khu vực bảo trì hoặc khu vực không gian có đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy không.
 - Chỉ được phép vận hành máy trong các không gian đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy.
- Kiểm tra xem khu vực bảo trì có được thông gió tốt không.
 - Nên duy trì tình trạng thông gió liên tục trong quá trình vận hành.

- Kiểm tra xem có nguồn lửa hoặc nguồn lửa tiềm ẩn trong khu vực bảo trì không.
 - Cấm ngọn lửa trần trong khu vực bảo trì; và nên treo bảng cảnh báo “không hút thuốc”.
- Kiểm tra xem nhãn hiệu thiết bị có trong tình trạng tốt không.
 - Thay thế nhãn cảnh báo bị mờ hoặc bị hư hỏng.

Hàn

- Nếu bạn cắt hoặc hàn các ống hệ thống chất làm lạnh trong quá trình bảo trì, vui lòng làm theo các bước như dưới đây:
 - Tắt máy và ngắt nguồn điện
 - Loại bỏ chất làm lạnh
 - Hút bụi
 - Làm sạch bằng khí N₂
 - Cắt hoặc hàn
 - Đem đến địa điểm bảo dưỡng để hàn
- Chất làm lạnh nên được thu hồi vào bốn chứa chuyên dụng.
- Hãy chắc chắn rằng không có bất kỳ ngọn lửa trần nào gần cửa xả của bơm chân không và được thông gió tốt.

Nạp đầy chất làm lạnh

- Sử dụng các thiết bị nạp chất làm lạnh chuyên dụng cho R32. Hãy chắc chắn rằng các loại chất làm lạnh khác nhau sẽ không gây nhiễm bẩn cho nhau.
- Nên giữ thẳng đứng bốn chứa chất làm lạnh tại thời điểm nạp chất làm lạnh.
- Dán nhãn trên hệ thống sau khi nạp xong (hoặc chưa nạp xong).
- Đừng nạp quá đầy.
- Sau khi nạp xong, vui lòng kiểm tra phát hiện rò rỉ trước khi chạy thử; nên kiểm tra phát hiện rò rỉ một lần nữa khi tháo máy.

Hướng dẫn an toàn trong vận chuyển và lưu trữ

- Vui lòng sử dụng máy dò khí dễ cháy để kiểm tra trước khi dỡ và mở thùng chứa.
- Không có nguồn lửa hay hút thuốc.
- Tuân theo các quy tắc và luật pháp địa phương.

Biện pháp phòng ngừa an toàn



CẢNH BÁO

Lắp đặt

- Chỉ những chuyên gia có trình độ mới được thực hiện lắp đặt hoặc bảo trì.
- Phải lắp đặt thiết bị theo quy định đối với hệ thống dây điện quốc gia.
- Tuân theo các quy định an toàn địa phương, sử dụng mạch nguồn điện và bộ ngắt mạch đủ điều kiện.
- Tất cả các dây của cục lạnh và cục nóng nên được chuyên gia thực hiện kết nối.
- Phải đảm bảo ngắt nguồn điện trước khi tiến hành bất kỳ công việc nào liên quan đến điện và an toàn.
- Đảm bảo nguồn điện phù hợp với yêu cầu của điều hòa.
- Nguồn điện không ổn định hoặc hệ thống dây điện không chính xác có thể dẫn đến điện giật, nguy cơ cháy nổ hoặc sự cố. Vui lòng lắp đặt cáp nguồn điện thích hợp trước khi sử dụng điều hòa.

- Điện trở nối đất phải tuân thủ các quy định an toàn điện quốc gia.
- Điều hòa nên được nối đất đúng cách. Nối đất không đúng cách có thể dẫn đến bị điện giật.
- Không kết nối nguồn điện trước khi hoàn tất lắp đặt.
- Không lắp đặt bộ ngắt mạch. Nếu không, có thể gây ra sự cố.
- Nên cấm công tắc ngắt kết nối toàn cục có khoảng cách tiếp xúc ít nhất là 3 mm ở tất cả các cực trong hệ thống dây điện cố định.
- Bộ ngắt mạch nên bao gồm khóa nam châm và chức năng khóa sườn, như vậy có thể bảo vệ khỏi bị quá tải và ngắn mạch.

Biện pháp phòng ngừa an toàn



THẬN TRỌNG

Lắp đặt

- Nhà sản xuất sẽ cung cấp hướng dẫn lắp đặt và sử dụng sản phẩm này.
- Chọn vị trí xa tầm tay trẻ em và cách xa động vật hoặc thực vật. Nếu không thể cách xa được, vui lòng bổ sung hàng rào để bảo vệ an toàn.
- Nên lắp đặt cục lạnh gần tường.
- Không sử dụng dây nguồn không đủ tiêu chuẩn.
- Nếu chiều dài của dây kết nối nguồn không đủ, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp để mua dây mới.
- Thiết bị phải được đặt ở vị trí có thể cắm được.
- Đối với điều hòa có phích cắm, nên cắm phích cắm sau khi lắp đặt xong.
- Đối với điều hòa không có phích cắm, phải lắp đặt bộ ngắt mạch trong đường dây.
- Dây màu vàng-xanh lá trong điều hòa là dây nối đất, không được sử dụng dây này cho các mục đích khác.
- Điều hòa là thiết bị điện loại một. Thiết bị này phải được một chuyên gia thực hiện nối đất đúng cách bằng thiết bị nối đất chuyên dụng. Hãy chắc chắn rằng thiết bị luôn được nối đất hiệu quả, nếu không có thể gây ra điện giật.
- Nhiệt độ của mạch chất làm lạnh rất cao, vui lòng để cáp kết nối cách xa ống đồng.

Biện pháp phòng ngừa an toàn



CẢNH BÁO

Vận hành và bảo trì

- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị giảm khả năng thể chất, cảm giác hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị này một cách an toàn và hiểu những mối nguy hiểm liên quan.
- Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị này.
- Trẻ em không được thực hiện vệ sinh và bảo dưỡng mà không có sự giám sát.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất/đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc người có trình độ tương tự thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Không cắm điều hòa vào ổ cắm đa năng. Nếu không, có thể gây nguy cơ cháy nổ.
- Ngắt kết nối nguồn điện khi vệ sinh điều hòa. Nếu không, có thể bị điện giật.
- Không rửa điều hòa bằng nước để tránh bị điện giật.
- Không phun nước vào cục lạnh. Như vậy có thể gây điện giật hoặc hoạt động bất thường. Không được tự sửa điều hòa. Như vậy có thể gây điện giật hoặc hư hỏng thiết bị. Vui lòng liên hệ với đại lý khi bạn cần sửa chữa điều hòa.
- Sau khi tháo bộ lọc, không chạm vào cánh để tránh bị thương.
- Không đưa ngón tay hoặc đồ vật vào cửa nạp khí hoặc cửa xả khí. Như vậy có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.

Biện pháp phòng ngừa an toàn



THẬN TRỌNG

Vận hành và bảo trì

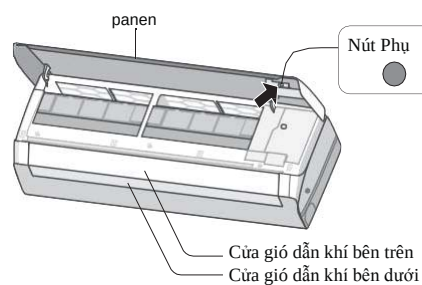
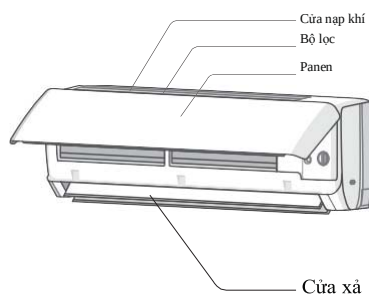
- Không làm đổ nước vào bộ điều khiển từ xa, nếu không bộ điều khiển từ xa có thể bị hỏng.
- Không dùng lửa hoặc máy sấy để làm khô bộ lọc nhằm tránh biến dạng/cháy nổ.
- Không chặn cửa xả khí hoặc cửa nạp khí. Như vậy có thể gây ra sự cố.
- Không dẫm lên panen trên cùng của cục nóng, hoặc đặt các vật nặng lên trên đó. Như vậy có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.

- Khi xảy ra những hiện tượng dưới đây, vui lòng tắt điều hòa và ngắt nguồn điện ngay lập tức, sau đó liên hệ với đại lý hoặc các chuyên gia có trình độ để được bảo dưỡng.

- Dây nguồn quá nóng hoặc bị hỏng.
- Có âm thanh bất thường trong quá trình hoạt động.
- Thường xuyên bị ngắt mạch.
- Điều hòa tỏa mùi khét.
- Cục lạnh bị rò rỉ.

Tên bộ phận

Cực lạnh



- Nếu mất hoặc hỏng bộ điều khiển từ xa, vui lòng sử dụng nút phụ để bật hoặc tắt điều hòa. Hoạt động chi tiết như dưới đây: như thể hiện trong hình, mở panen và nhấn nút phụ để tắt điều hòa. Khi điều hòa được bật, nó sẽ hoạt động ở chế độ tự động.

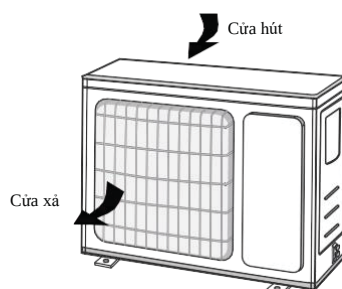
Hiển thị

Đèn chỉ báo nhiệt độ	26
Đèn chỉ báo nguồn	⏻

Lưu ý

- Đây là phần giới thiệu chung và màu của đèn chỉ báo chỉ mang tính minh họa. Vui lòng tham khảo hình ảnh thực tế sản phẩm.
- Nội dung hiển thị có thể khác với thực tế. Vui lòng tham khảo hình ảnh thực tế.

Cực nóng

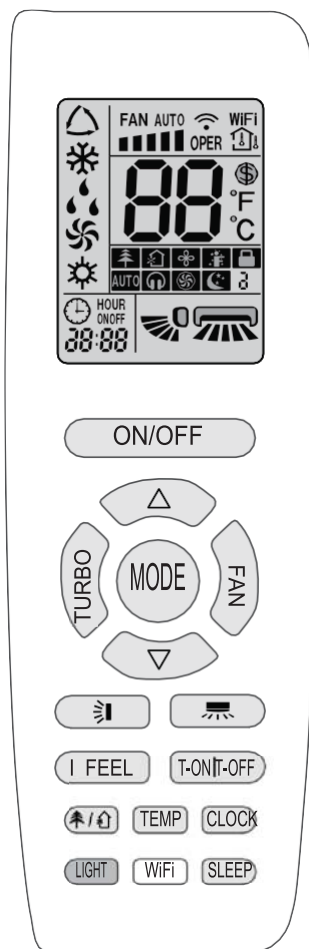


Lưu ý

- Sản phẩm thực tế có thể khác với hình ảnh ở trên, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế.

Vận hành và giới thiệu bộ điều khiển từ xa

Các nút trên điều khiển từ xa



Giới thiệu các biểu tượng trên màn hình hiển thị

	I-Feel
	Đặt tốc độ quạt
	Làm lạnh nhanh
	Gửi tín hiệu
	Chế độ tự động
	Chế độ làm lạnh
	Chế độ sấy khô
	Chế độ quạt
	Chế độ sưởi ấm
	Chế độ ngủ
	Chức năng sưởi ấm 8°C
	Cold Plasma
	Lấy gió ngoài
	Yên tĩnh
	Chức năng X- FAN
	Đặt nhiệt độ
	Nhiệt độ trong nhà
	Nhiệt độ ngoài trời
	Đồng hồ
	Nhiệt độ thiết lập
	Chức năng WiFi
	Đặt thời gian
	HẸN GIỜ BẬT / TẮT
	Đảo gió trái & phải
	Đảo gió lên xuống
	Khóa trẻ em

Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

Lưu ý

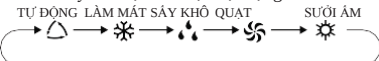
- Đây là bộ điều khiển từ xa sử dụng chung. Có thể sử dụng điều khiển này cho điều hòa không khí với nhiều chức năng. Đối với các chức năng mà model không có, nếu nhấn nút tương ứng trên bộ điều khiển từ xa, thiết bị sẽ giữ trạng thái chạy ban đầu.
- Sau khi bật nguồn, điều hòa sẽ phát ra âm thanh. Đèn chỉ báo hoạt động "  " BẬT. Sau đó, bạn có thể vận hành điều hòa bằng cách sử dụng bộ điều khiển từ xa.
- Ở trạng thái bật, nhấn nút trên bộ điều khiển từ xa, biểu tượng tín hiệu "  " trên màn hình của bộ điều khiển từ xa sẽ nhấp nháy một lần và điều hòa sẽ phát ra âm thanh "de de", có nghĩa là tín hiệu đã được gửi đến máy điều hòa không khí.

ON/OFF

Nhấn nút này để bật thiết bị. Nhấn nút này một lần nữa để tắt thiết bị.

MODE

Nhấn nút này để chọn chế độ hoạt động cần thiết của bạn.



- Khi chọn chế độ tự động, điều hòa sẽ hoạt động tự động theo cài đặt xuất xưởng. Nhấn nút "FAN" (QUẠT) có thể điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút "  " / "  " có thể điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Sau khi chọn chế độ làm mát, điều hòa sẽ hoạt động ở chế độ làm mát. Đèn chỉ báo làm mát "  " trên cục lạnh đang BẬT. Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model. Nhấn nút "  " / "  " để điều chỉnh nhiệt độ thiết lập. Nhấn nút "FAN" (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút "  " / "  " để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ làm khô, điều hòa hoạt động ở tốc độ thấp ở chế độ làm khô. Đèn chỉ báo sấy khô "  " trên cục lạnh đang BẬT. Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model. Ở chế độ làm khô, không thể điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút "  " / "  " để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ quạt, điều hòa sẽ chỉ thổi quạt, không làm mát và không sưởi ấm. Tất cả các đèn chỉ báo đều TẮT. Nhấn nút "FAN" (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút "  " / "  " để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ sưởi ấm, điều hòa hoạt động ở chế độ sưởi ấm. Đèn chỉ báo sưởi ấm "  " trên cục lạnh đang BẬT. Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model. Nhấn nút "  " hoặc "  " để điều chỉnh nhiệt độ thiết lập. Nhấn nút "FAN" (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt.

Nhấn nút "  " / "  " để điều chỉnh góc thổi của quạt. (Thiết bị chỉ làm mát sẽ không nhận tín hiệu chế độ sưởi ấm. Nếu cài đặt chế độ sưởi ấm bằng bộ điều khiển từ xa, nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) để có thể khởi động thiết bị).

Lưu ý

- Để ngăn không khí lạnh, sau khi khởi động chế độ sưởi ấm, cục lạnh sẽ trì hoãn 1~5 phút để thổi khí (thời gian trễ thực tế phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường trong nhà).
- Đặt phạm vi nhiệt độ từ bộ điều khiển từ xa: 16~30°C(61-86°F). Tốc độ quạt: tự động, yên tĩnh, tốc độ thấp, tốc độ trung bình thấp, tốc độ trung bình, tốc độ trung bình cao, tốc độ cao.
- Đèn chỉ báo chế độ này không có sẵn cho một số model.

FAN

Nút này được sử dụng để đặt Tốc Độ Quạt theo trình tự từ TỰ ĐỘNG, , , , , , , tới sau đó quay lại Tự động.

Lưu ý

- Ở tốc độ TỰ ĐỘNG, điều hòa sẽ tự động chọn tốc độ quạt phù hợp theo cài đặt xuất xưởng.
- Đó là tốc độ quạt thấp ở chế độ sấy khô.
- Chức năng X-FAN: Giữ nút tốc độ quạt trong 2 giây ở chế độ làm mát hoặc sấy khô, biểu tượng "  " được hiển thị và quạt trong nhà sẽ tiếp tục hoạt động trong vài phút để làm khô cục lạnh mặc dù bạn đã tắt thiết bị. Sau khi cấp điện, TẮT X-FAN được mặc định. X-FAN không khả dụng ở chế độ tự động, quạt hoặc sưởi ấm. Chức năng này cho biết rằng hơi ẩm trên thiết bị bay hơi của cục lạnh sẽ được thổi sau khi dừng thiết bị để tránh nấm mốc.
- Đã bật chức năng X-FAN: Sau khi tắt thiết bị bằng cách nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT), quạt trong nhà sẽ tiếp tục chạy trong vài phút ở tốc độ thấp. Trong giai đoạn này, giữ nút tốc độ quạt trong 2 giây để dừng quạt trong nhà trực tiếp.
- Đã tắt chức năng X-FAN: Sau khi tắt thiết bị bằng cách nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT), thiết bị hoàn chỉnh sẽ tắt trực tiếp.

TURBO

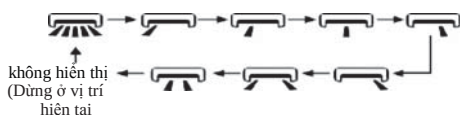
Trong chế độ COOL (LÀM MÁT) hoặc HEAT (SUỐI ẤM), nhấn nút này để chuyển sang chế độ COOL (LÀM MÁT) nhanh hoặc HEAT (SUỐI ẤM) nhanh. Biểu tượng "  " được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Nhấn nút này một lần nữa để thoát chức năng tăng tốc và biểu tượng "  " sẽ biến mất. Nếu bắt đầu chức năng này, thiết bị sẽ chạy ở tốc độ quạt siêu nhanh để làm mát hoặc sưởi ấm nhanh để nhiệt độ xung quanh đạt đến nhiệt độ đặt trước sớm nhất có thể.



- Nhấn nút "▲" / "▼" khi tăng hoặc giảm nhiệt độ thiết lập 1°C(°F). Giữ nút "▲" hoặc "▼", 2 giây sau, nhiệt độ thiết lập trên bộ điều khiển từ xa sẽ thay đổi nhanh chóng. Khi thả nút sau khi cài đặt xong, đèn chỉ báo nhiệt độ trên cục lạnh sẽ thay đổi tương ứng.
- Khi đặt T-ON, T-OFF hoặc CLOCK, nhấn "▲" / "▼" về điều chỉnh thời gian. (Tham khảo nút CLOCK, T-ON, T-OFF)



Nhấn nút này có thể chọn góc xoay trái & phải. Góc thổi của quạt có thể được chọn theo vòng tròn như sau:

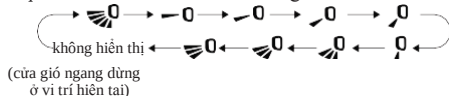


Lưu ý

- Nhấn nút này liên tục hơn 2 giây, thiết bị chính sẽ xoay qua lại từ trái sang phải, sau đó nhả nút, thiết bị sẽ ngừng xoay và vị trí hiện tại của cửa gió dẫn khí sẽ được dừng lại ngay lập tức.
- Trong chế độ xoay trái và phải, khi trạng thái được chuyển từ tắt sang , nếu nhấn lại nút này 2 giây sau, trạng thái  sẽ trực tiếp chuyển sang trạng thái tắt; nếu nhấn nút này một lần nữa trong vòng 2 giây, sự thay đổi trạng thái xoay cũng sẽ phụ thuộc vào trình tự lưu thông đã nêu ở trên.
- Chức năng này chỉ khả dụng cho một số model.



Nhấn nút này có thể chọn góc lên & xuống. Góc thổi của quạt có thể được chọn theo vòng tròn như sau:



- Khi chọn "  ", điều hòa đang thổi quạt tự động. Cửa gió ngang sẽ tự động xoay lên & xuống ở góc tối đa.
- Khi chọn "  ", điều hòa thổi quạt tại vị trí cố định. Cửa gió ngang sẽ dừng ở vị trí cố định.
- Khi chọn "  ", điều hòa đang thổi quạt ở góc cố định. Cửa gió nằm ngang sẽ giữ không khí ở góc cố định.

- Giữ nút "  " trên 2 giây để đặt góc xoay yêu cầu của bạn. Khi đạt đến góc yêu cầu của bạn, hãy nhả nút.

- "  " có thể không khả dụng. Khi điều hòa không khí nhận được tín hiệu này, điều hòa sẽ tự động thổi quạt.
- Nhấn nút này liên tục trong hơn 2 giây, thiết bị chính sẽ đảo gió qua lại từ trên xuống, sau đó nhả nút ra, vị trí hiện tại của cửa gió dẫn khí sẽ được dừng lại ngay lập tức.
- Ở chế độ đảo gió lên và xuống, khi trạng thái chuyển từ tắt sang , nếu nhấn lại nút này 2 giây sau, trạng thái  sẽ trực tiếp chuyển sang trạng thái tắt; nếu nhấn nút này một lần nữa trong vòng 2 giây sự thay đổi trạng thái đảo gió cũng sẽ phụ thuộc vào trình tự lưu thông đã nêu ở trên.

T-ON/T-OFF

- Nút T-ON
Nút "T-ON" có thể đặt thời gian cho hẹn giờ bật. Sau khi nhấn nút này, biểu tượng, "  " sẽ biến mất và chữ "ON" (BẬT) trên điều khiển từ xa nhấp nháy. Nhấn nút ▲ / ▼ để điều chỉnh cài đặt T-ON. Sau khi mỗi lần nhấn nút "▲" / "▼", cài đặt T-ON sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Giữ nút "▲" hoặc "▼", 2 giây sau, thời gian sẽ thay đổi nhanh chóng cho đến khi đạt đến thời gian cần thiết của bạn. Nhấn "T-ON" để xác nhận Từ "ON" (BẬT) sẽ ngừng nhấp nháy. Biểu tượng "  " lại hiển thị. Hủy T-ON: Khi T-ON được khởi động, nhấn nút "T-ON" để hủy.
- Nút T-OFF
Nút "T-OFF" có thể đặt thời gian cho hẹn giờ tắt. Sau khi nhấn nút này, biểu tượng, "  " sẽ biến mất và chữ "OFF" (TẮT) trên điều khiển từ xa nhấp nháy. Nhấn nút "▲" hoặc "▼" để điều chỉnh cài đặt T-OFF. Sau mỗi lần nhấn nút "▲" hoặc "▼", cài đặt T-OFF sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Giữ "▲" hoặc nút "▼" 2 giây sau, thời gian sẽ thay đổi nhanh chóng cho đến khi đạt đến thời gian cần thiết. Nhấn "T-OFF" từ "OFF" (TẮT) sẽ ngừng nhấp nháy. Biểu tượng "  " lại hiển thị. Hủy T-OFF: Khi T-OFF được khởi động, nhấn nút "T-OFF" để hủy.

Lưu ý

- Trong trạng thái bật và tắt, bạn có thể đặt T-OFF hoặc T-ON đồng thời.
- Trước khi đặt T-OFF hoặc T-ON, vui lòng điều chỉnh thời gian của đồng hồ.

- Sau khi khởi động T-OFF hoặc T-ON, đặt giá trị lưu thông hằng số.
Sau đó, điều hòa sẽ được bật hoặc tắt theo thời gian cài đặt. Nút ON/OFF (BẬT/TẮT) không có hiệu lực trong cài đặt. Nếu bạn không cần chức năng này, vui lòng sử dụng bộ điều khiển từ xa để hủy chức năng.

I FEEL

- Nhấn nút này để bắt đầu chức năng I FEEL và "  " sẽ được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Sau khi chức năng này được đặt, bộ điều khiển từ xa sẽ gửi nhiệt độ môi trường được phát hiện đến bộ điều khiển và thiết bị sẽ tự động điều chỉnh nhiệt độ trong nhà theo nhiệt độ được phát hiện. Nhấn nút này một lần nữa để hủy chức năng I FEEL và "  " sẽ biến mất.
- Vui lòng đặt bộ điều khiển từ xa gần người dùng khi chức năng này được đặt. Không đặt bộ điều khiển từ xa gần đối tượng có nhiệt độ cao hoặc nhiệt độ thấp để tránh phát hiện nhiệt độ môi trường không chính xác. Khi chức năng I FEEL được bật, bộ điều khiển từ xa sẽ được đặt trong khu vực nơi cục lạnh có thể nhận tín hiệu được điều khiển từ xa gửi tới.

CLOCK

Nhấn nút này để đặt thời gian đồng hồ. Biểu tượng "  " trên điều khiển từ xa sẽ nhấp nháy. Nhấn nút "▲" hoặc "▼" trong vòng 5 giây để đặt thời gian đồng hồ. Mỗi lần nhấn nút nút "▲"▼", thời gian đồng hồ sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Nếu giữ nút "▲" hoặc "▼", 2 giây thời gian sẽ nhanh chóng thay đổi. Nhấn nút này khi đạt đến thời gian cần thiết. Nhấn nút "CLOCK" (ĐỒNG HỒ) để xác nhận thời gian. Biểu tượng "  " dừng nhấp nháy.

Lưu ý

- Thời gian đồng hồ thông qua chế độ 24 giờ.
- Khoảng thời gian giữa hai hoạt động không thể vượt quá 5 giây. Nếu không, bộ điều khiển từ xa sẽ thoát khỏi trạng thái thiết lập. Hoạt động cho TIMER ON/TIMER OFF (HẸN GIỜ BẬT/HẸN GIỜ TẮT) như nhau.

SLEEP

- Nhấn nút này, có thể chọn Sleep 1 (), Sleep 2 (), Sleep 3 () và hủy chế độ Ngủ, chuyển tiếp giữa các chế độ này, sau khi được điện khí hóa, hủy chế độ Ngủ được mặc định.
- Sleep 1 là chế độ Sleep 1, ở chế độ Làm mát; trạng thái ngủ sau khi chạy được một giờ, nhiệt độ cài đặt thiết bị chính sẽ tăng 1, hai giờ, nhiệt độ cài đặt tăng 2°C, sau đó thiết bị sẽ chạy ở nhiệt độ cài đặt này; Ở chế độ Sưởi ấm: trạng thái ngủ sau khi chạy trong một giờ, nhiệt độ cài đặt sẽ giảm 1, khi chạy trong hai giờ, nhiệt độ cài đặt sẽ giảm 2, sau đó thiết bị sẽ chạy ở nhiệt độ cài đặt.

- Sleep 2 là chế độ ngủ 2, tức là điều hòa sẽ chạy theo nhóm đường cong nhiệt độ ngủ cài đặt trước.
- Sleep 3- cài đặt đường cong ngủ dưới chế độ Ngủ bằng DIY;

(1) Trong chế độ Sleep 3, nhấn nút "Turbo" một lúc lâu, bộ điều khiển từ xa sẽ vào trạng thái cài đặt giấc ngủ riêng cho người dùng, tại thời điểm này, thời gian của bộ điều khiển từ xa sẽ hiển thị "1 giờ", nhiệt độ cài đặt "88" sẽ hiển thị nhiệt độ tương ứng của đường cong ngủ cài đặt cuối cùng và nhấp nháy (Lần nhập đầu tiên sẽ hiển thị theo giá trị cài đặt đường cong ban đầu của nhà máy);

(2) Điều chỉnh nút "+" và nút "-" Có thể thay đổi nhiệt độ cài đặt tương ứng, sau khi điều chỉnh, nhấn nút "Turbo" để xác nhận;

(3) Tại thời điểm này, 1 giờ sẽ được tự động tăng lên ở vị trí hẹn giờ trên điều khiển từ xa, ("2 giờ" hoặc "3 giờ" hoặc "8 giờ"), vị trí nhiệt độ cài đặt "88" sẽ hiển thị nhiệt độ tương ứng của đường cong ngủ cài đặt cuối cùng và nhấp nháy;

(4) Lặp lại thao tác bước (2) ~ (3) ở trên, cho đến khi hoàn thành cài đặt nhiệt độ 8 giờ, ngủ, cài đặt đường cong, tại thời điểm này, bộ điều khiển từ xa sẽ tiếp tục hiển thị bộ hẹn giờ ban đầu; màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ trở về nhiệt độ cài đặt ban đầu.

- Sleep3- có thể tìm hiểu về cài đặt đường cong ngủ dưới chế độ Ngủ bằng DIY:

Người dùng có thể đồng ý với phương pháp cài đặt đường cong ngủ để tìm hiểu về đường cong ngủ được cài đặt trước, nhấn

vào trạng thái cài đặt giấc ngủ riêng cho người dùng, nhưng

không thay đổi nhiệt độ, sau đó nhấn nút "Turbo", trực tiếp để xác nhận. Lưu ý: Trong quy trình đặt trước hoặc yêu cầu ở trên, nếu liên tục trong vòng 10 giây, không có nút nào được nhấn, cài đặt đường cong ngủ trong vòng 10 giây, không có nút nào được nhấn, trạng thái cài đặt đường cong ngủ sẽ tự động thoát và tiếp tục hiển thị màn hình ban đầu. Trong quy trình cài đặt trước hoặc yêu cầu, nhấn nút "ON/OFF" (BẬT/TẮT), nút "Mode" (Chế độ), nút "Sleep" (Ngủ), cài đặt đường ngủ hoặc trạng thái yêu cầu sẽ thoát tương tự.

WiFi

Khi chức năng WiFi được bật, biểu tượng "WiFi" sẽ được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa; khi chức năng WiFi bị tắt, biểu tượng "WiFi" sẽ biến mất. Cách bật WiFi: Nhấn nút "WiFi" để bật chức năng WiFi.

Cách tắt WiFi : Nhấn nút "WiFi" trong 5 giây để tắt chức năng WiFi.

Trong trạng thái tắt, nhấn nút "MODE" và "WiFi" đồng thời trong 1 giây, mô-đun WiFi sẽ khôi phục cài đặt gốc

Chức năng này chỉ khả dụng cho một số model.



Nhấn nút này để bật và tắt chức năng sức khỏe và chức năng khử khí ở trạm vận hành. Nhấn nút này lần đầu tiên để bắt đầu chức năng khử khí; Màn hình LCD hiển thị "🏠". Nhấn nút lần thứ hai để bắt đầu đồng thời các chức năng khử khí và sức khỏe; màn hình LCD "🏠" và "👤". Nhấn nút này lần thứ ba để đồng thời thoát khỏi các chức năng sức khỏe và khử khí. Nhấn nút lần thứ tư để bắt đầu chức năng sức khỏe; màn hình LCD hiển thị "👤". Nhấn nút này một lần nữa để lặp lại thao tác trên.

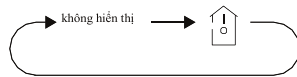
- Chức năng này được áp dụng cho một số model.

LIGHT

Nhấn nút này để tắt đèn hiển thị trên cục lạnh. Biểu tượng "💡" trên điều khiển từ xa sẽ biến mất. Nhấn nút này một lần nữa để bật đèn hiển thị. Biểu tượng "💡" hiển thị.

TEMP

Nhấn nút này, bạn có thể thấy nhiệt độ thiết lập trong nhà, nhiệt độ môi trường trong nhà trên màn hình của cục lạnh. Cài đặt trên bộ điều khiển từ xa được chọn theo vòng tròn như sau:



■ Giới thiệu chức năng của các nút kết hợp

Chức năng tiết kiệm năng lượng

Trong chế độ làm mát, nhấn đồng thời các nút "TEMP" và "CLOCK" để khởi động hoặc tắt chức năng tiết kiệm năng lượng. Khi chức năng tiết kiệm năng lượng được khởi động, "SE" sẽ được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa và điều hòa sẽ tự động điều chỉnh nhiệt độ thiết lập theo cài đặt xuất xưởng để đạt được hiệu quả tiết kiệm năng lượng tốt nhất. Nhấn đồng thời các nút "TEMP" và "CLOCK" để thoát chức năng tiết kiệm năng lượng.

Lưu ý

- Ở chức năng tiết kiệm năng lượng, tốc độ quạt được mặc định ở tốc độ tự động và không thể điều chỉnh được.
- Trong chức năng tiết kiệm năng lượng, không thể điều chỉnh nhiệt độ thiết lập. Nhấn nút "TURBO" và bộ điều khiển từ xa sẽ không gửi tín hiệu.
- Chức năng ngủ và chức năng tiết kiệm năng lượng không thể hoạt động cùng một lúc. Nếu chức năng tiết kiệm năng lượng đã được đặt ở chế độ làm mát, nhấn nút ngủ sẽ hủy chức năng tiết kiệm năng lượng. Nếu chức năng ngủ đã được đặt ở chế độ làm mát, khởi động chức năng tiết kiệm năng lượng sẽ hủy chức năng ngủ.

Chức năng sưởi ấm 8°C

Ở chế độ nhiệt, nhấn đồng thời các nút "TEMP" và "CLOCK" để khởi động hoặc tắt chức năng sưởi ấm 8°C. Khi chức năng này được khởi động,

"🌡" và "8°C" sẽ được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa, và điều hòa không khí giữ trạng thái sưởi ấm ở mức 8°C. Nhấn đồng thời các nút "TEMP" và "CLOCK" để thoát chức năng sưởi ấm 8°C

Lưu ý

- Ở chức năng sưởi ấm 8°C, tốc độ quạt được mặc định là tốc độ tự động và không thể được điều chỉnh.
- Ở chức năng sưởi ấm 8°C, không thể điều chỉnh nhiệt độ thiết lập. Nhấn nút "TURBO" và bộ điều khiển từ xa sẽ không gửi tín hiệu.
- Chức năng ngủ và chức năng sưởi ấm 8°C không thể hoạt động cùng một lúc. Nếu chức năng sưởi ấm 8°C đã được đặt ở chế độ sưởi ấm, nhấn nút ngủ sẽ hủy chức năng sưởi ấm 8°C. Nếu chức năng ngủ đã được đặt ở chế độ sưởi ấm, khởi động chức năng sưởi ấm 8°C sẽ hủy chức năng ngủ.
- Trong màn hình hiển thị nhiệt độ °F, bộ điều khiển từ xa sẽ hiển thị sưởi ấm 46°F

Chức năng khóa trẻ em

Nhấn "▲" và "▼" đồng thời để bật hoặc tắt chức năng khóa trẻ em. Khi chức năng khóa trẻ em được bật, biểu tượng "🔒" được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Nếu bạn vận hành bộ điều khiển từ xa, biểu tượng "🔒" sẽ nhấp nháy ba lần mà không gửi tín hiệu đến thiết bị.

Chức năng chuyển đổi hiển thị nhiệt độ

Trong trạng thái TẮT, nhấn đồng thời các nút "-" và "MODE" để chuyển đổi hiển thị nhiệt độ giữa °C và °F.

Chức năng tự động làm sạch

Trong trạng thái tắt thiết bị, giữ đồng thời các nút “MODE” và “FAN” trong 5 giây để bật hoặc tắt chức năng vệ sinh bên trong. Khi chức năng vệ sinh bên trong được bật, cục lạnh hiển thị “CL”. Trong quá trình tự vệ sinh thiết bị bay hơi, thiết bị sẽ thực hiện làm mát nhanh hoặc sưởi ấm nhanh. Có thể có một số tiếng ồn, đó là âm thanh của chất lỏng chảy hoặc giãn nở nhiệt hoặc co ngót lạnh. Máy điều hòa có thể thổi không khí mát hoặc ấm, đó là hiện tượng bình thường. Trong quá trình vệ sinh, hãy đảm bảo phòng được thông thoáng để tránh ảnh hưởng đến mức độ thoải mái.

Lưu ý:

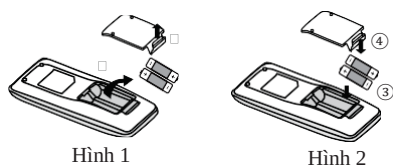
Chức năng tự vệ sinh chỉ có thể hoạt động dưới nhiệt độ môi trường bình thường. Nếu phòng bụi bặm, thì vệ sinh mỗi tháng một lần; nếu không thì vệ sinh ba tháng một lần. Sau khi chức năng tự vệ sinh được bật, bạn có thể rời khỏi phòng. Khi tự vệ sinh xong, điều hòa sẽ vào chế độ chờ.

Chức năng này được áp dụng cho một số model.

Lưu ý

- Trong quá trình vận hành, hướng bộ gửi tín hiệu của bộ điều khiển từ xa vào cửa sổ nhận trên cục lạnh.
- Khoảng cách giữa bộ gửi tín hiệu và cửa sổ nhận tín hiệu không quá 8m và không có chướng ngại vật nào giữa chúng.
- Tín hiệu có thể dễ dàng bị nhiễu trong phòng có đèn huỳnh quang hoặc điện thoại không dây; bộ điều khiển từ xa nếu gần với cục lạnh trong quá trình hoạt động.
- Thay pin mới của cùng một model khi cần thay thế.
- Khi bạn không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong một thời gian dài, vui lòng tháo pin ra.
- Nếu màn hình trên bộ điều khiển từ xa mờ hoặc ở đó không có màn hình, vui lòng thay pin.

Thay pin bộ điều khiển từ xa



1. Nhấc nắp dọc theo hướng mũi tên (như trong Hình 1 ①).
2. Tháo pin ban đầu (như trong Hình 1 ②).
3. Đặt hai pin khô 7# (AAA 1,5V) và đảm bảo chính xác vị trí của cực “+” và cực “-” (như trong Hình 2 ③).
4. Lắp lại nắp (như trong Hình 2 ④).

Vệ sinh và bảo trì

⚠ CẢNH BÁO

- Tắt điều hòa và ngắt nguồn trước khi vệ sinh điều hòa để tránh bị điện giật.
- Không rửa điều hòa bằng nước để tránh bị điện giật.
- Không sử dụng chất lỏng dễ bay hơi để vệ sinh điều hòa.
- Không sử dụng dụng cụ hoặc chất tẩy ăn mòn vệ sinh thiết bị và không làm văng nước hoặc chất lỏng khác lên thiết bị, nếu không, có thể làm hỏng các bộ phận nhựa, thậm chí gây điện giật.

Vệ sinh bề mặt cục lạnh

Khi bề mặt của cục lạnh bị bẩn, nên sử dụng vải khô mềm hoặc vải ướt để lau.

Lưu ý

- Không tháo panen khi vệ sinh.

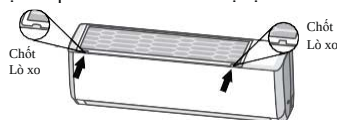
Vệ sinh bộ lọc

1. Tháo bộ lọc

Nhấn các chốt lò xo ở cả hai bên theo hướng chỉ của các mũi tên.

Đồng thời, nâng bộ lọc lên để tách bộ lọc ra khỏi chốt.

Kéo bộ lọc về phía trước và tháo bộ lọc ra.



2. Vệ sinh bộ lọc

Sử dụng nước sạch để rửa bộ lọc hoặc bộ gom bụi để vệ sinh các bộ phận đó. Nếu bộ lọc rất bẩn (chẳng hạn như dính mỡ), hãy sử dụng nước ấm (45°C) hòa tan với chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh, và sau đó đặt bộ lọc ở nơi râm mát để hong khô.



3. Lắp bộ lọc

Sau khi vệ sinh, lắp lại bộ lọc theo thứ tự ngược lại.

Đẩy bộ lọc dọc theo đường ray dẫn hướng ở cả hai bên và sau đó nhấn các cạnh trái và phải của bộ lọc. Chính lại bộ lọc theo hướng chỉ của các mũi tên.



⚠ CẢNH BÁO

- Nên vệ sinh bộ lọc ba tháng một lần. Nếu có nhiều bụi trong môi trường hoạt động, tần số sạch có thể tăng lên.
- Sau khi tháo bộ lọc, không chạm vào cánh để tránh bị thương.
- Không dùng lửa hoặc máy sấy tóc để làm khô bộ lọc nhằm tránh biến dạng hoặc nguy cơ cháy nổ.

Lưu ý: Kiểm tra sau thời gian hoạt động

1. Kiểm tra xem cửa nạp khí và cửa xả khí có bị tắc nghẽn không.
2. Kiểm tra xem công tắc khí, phích cắm và ổ cắm có trong tình trạng tốt không.
3. Kiểm tra xem bộ lọc có sạch không.
4. Kiểm tra xem giá đỡ cho cục nóng có bị hỏng hoặc bị ăn mòn không. Nếu có, xin vui lòng liên hệ với đại lý.
5. Kiểm tra xem ống xả có bị hư hỏng không.

Lưu ý: Kiểm tra sau thời gian hoạt động

1. Ngắt kết nối nguồn điện.
2. Vệ sinh bộ lọc và panen của cục lạnh.
3. Kiểm tra xem giá đỡ cho cục nóng có bị hỏng hoặc bị ăn mòn không. Nếu có, xin vui lòng liên hệ với đại lý.

Thông báo phục hồi

1. Nhiều vật liệu đóng gói là vật liệu có thể tái chế. Vui lòng thải bỏ những vật liệu này ở đơn vị tái chế thích hợp.
2. Nếu bạn muốn thải bỏ điều hòa, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương hoặc trung tâm dịch vụ tư vấn để biết phương pháp thải bỏ chính xác.

Mã lỗi

Khi trạng thái điều hòa không bình thường, chỉ báo nhiệt độ ở cục lạnh sẽ nhấp nháy để hiển thị mã lỗi tương ứng. Vui lòng tham khảo danh sách dưới đây để xác định mã lỗi.

Mã lỗi	Xử lý sự cố
U8、H6、H3、E1、E5、E6、E8	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
C5、F0、F1、F2	Vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.

Lưu ý

- Nếu có các mã lỗi khác, vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.

Các mục cần kiểm tra trước khi bảo trì

Phân tích hiện tượng chung

Vui lòng kiểm tra các mục dưới đây trước khi yêu cầu bảo trì. Nếu vẫn không thể loại bỏ trục trặc, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương hoặc các chuyên gia có trình độ.

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Giải pháp
Cục lạnh không thể nhận tín hiệu của bộ điều khiển từ xa hoặc bộ điều khiển từ xa không hoạt động.	Liệu có bị can thiệp nghiêm trọng (như tình điện, điện áp ổn định không?)	Rút phích cắm ra. Cắm lại phích cắm sau khoảng 3 phút, sau đó bật lại thiết bị.
	Liệu bộ điều khiển từ xa có nằm trong phạm vi nhận tín hiệu không?	Phạm vi nhận tín hiệu là 8m.
	Liệu có vật cản không?	Loại bỏ vật cản.
	Liệu bộ điều khiển từ xa có đang hướng vào cửa sổ nhận không?	Chọn góc thích hợp và hướng bộ điều khiển từ xa vào cửa sổ nhận trên cục lạnh.
	Độ nhạy của bộ điều khiển từ xa có thấp không; có hiển thị mờ và không hiển thị không?	Kiểm tra pin. Nếu nguồn điện pin quá thấp, vui lòng thay thế.
	Không hiển thị khi vận hành bộ điều khiển từ xa?	Kiểm tra xem bộ điều khiển từ xa có bị hỏng không. Nếu có, hãy thay thế.
	Đèn huỳnh quang trong phòng?	Đưa bộ điều khiển từ xa tới gần cục lạnh. Tắt đèn huỳnh quang và sau đó thử lại.
Không có không khí phát ra từ cục lạnh	Cửa nạp khí hoặc cửa xả khí của cửa cục lạnh bị tắc?	Loại bỏ các chướng ngại vật.
	Ở chế độ sưởi ấm, nhiệt độ trong nhà có đạt đến nhiệt độ thiết lập không?	Sau khi đạt đến nhiệt độ thiết lập, cục lạnh sẽ ngừng thổi khí.
	Chế độ sưởi ấm hiện có đang được bật không?	Để tránh thổi khí lạnh, cục lạnh sẽ được khởi động sau khi tạm dừng trong vài phút, đây là hiện tượng phổ biến.
Điều hòa không hoạt động.	Mất điện?	Chờ cho đến khi có điện lại.
	Phích cắm lỏng?	Cắm lại phích cắm.
	Công tắc khí ngắt hoặc cầu chì bị cháy?	Yêu cầu chuyên gia thay thế công tắc khí hoặc cầu chì.
	Dây điện có trục trặc?	Yêu cầu chuyên gia thay thế.
	Thiết bị đã khởi động lại ngay sau khi ngừng hoạt động?	Đợi 3 phút, sau đó bật lại thiết bị.
Sương phát ra từ cửa xả khí của cục lạnh	Liệu đã thiết lập chức năng cho bộ điều khiển từ xa đúng chưa?	Đặt lại chức năng.
	Nhiệt độ và độ ẩm trong nhà cao?	Vì không khí trong nhà được làm mát nhanh chóng. Sau một thời gian, nhiệt độ và độ ẩm trong nhà sẽ giảm và sương sẽ biến mất.

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Giải pháp
Có mùi phát ra	Có nguồn mùi, chẳng hạn như đồ nội thất và thuốc lá, v.v. hay không	Loại bỏ nguồn mùi. Vệ sinh bộ lọc.
Không thể điều chỉnh được nhiệt độ thiết lập	Nhiệt độ yêu cầu của bạn vượt quá phạm vi nhiệt độ thiết lập?	Phạm vi nhiệt độ thiết lập: 16°C-30°C.
Hiệu quả làm mát (sưởi ấm) không tốt.	Điện áp quá thấp?	Chờ cho đến khi điện áp trở lại bình thường.
	Bộ lọc có bị bẩn không?	Vệ sinh bộ lọc.
	Nhiệt độ thiết lập có ở trong phạm vi thích hợp không?	Điều chỉnh nhiệt độ đến phạm vi thích hợp.
	Cửa và cửa sổ đang mở?	Đóng cửa và cửa sổ.
Máy điều hòa hoạt động bất thường.	Có nhiều, chẳng hạn như sấm sét, thiết bị không dây, v.v. hay không	Ngắt kết nối nguồn, cắm lại nguồn, sau đó bật lại thiết bị.
Cục nóng có hơi	Chế độ sưởi ấm được bật chưa?	Trong quá trình rửa đồng ở chế độ sưởi ấm có thể tạo ra hơi nước, đây là một hiện tượng bình thường.
Tiếng “nước chảy”	Hiện tại điều hòa được bật hay tắt?	Tiếng ồn là âm thanh của chất làm lạnh chảy bên trong thiết bị, đây là hiện tượng bình thường.
Âm thanh nứt gãy	Hiện tại điều hòa được bật hay tắt?	Đây là tiếng ma sát do sự giãn nở và hoặc co lại của panen hoặc các bộ phận khác gây ra do sự thay đổi của nhiệt độ.
Không thể đóng cửa gió bình thường	Liệu cửa gió dẫn không khí có điều chỉnh được không?	Ngắt kết nối nguồn trong 3 giây và sau đó kết nối lại nguồn; nếu vẫn còn sự cố, ngắt kết nối nguồn, lắp lại cửa gió dẫn không khí bên trên và sau đó lắp cửa gió dẫn không khí hướng bên dưới) và sau đó kết nối nguồn điện.



CẢNH BÁO

■ Khi xảy ra những hiện tượng dưới đây, vui lòng tắt điều hòa và ngắt nguồn điện ngay lập tức, sau đó liên hệ với đại lý hoặc các chuyên gia có trình độ để được bảo dưỡng.

● Dây nguồn quá nóng hoặc bị hỏng.

● Có âm thanh bất thường trong quá trình hoạt động.

● Công tắc khí ngắt thường xuyên.

● Điều hòa tỏa mùi khét.

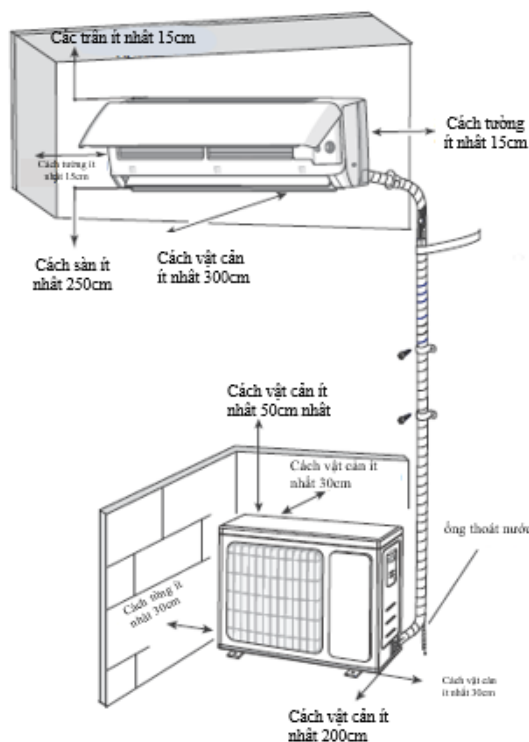
● Cục lạnh bị rò rỉ.

■ Không tự sửa chữa hoặc đổi mới lại điều hòa.

■ Nếu điều hòa hoạt động trong điều kiện bất thường, thì có thể gây ra sự cố, điện giật hoặc cháy nổ.

13

Thông báo lắp đặt



- Biện pháp phòng ngừa an toàn để lắp đặt và di chuyển thiết bị

Để đảm bảo an toàn, xin lưu ý các biện pháp phòng ngừa sau.

⚠ CẢNH BÁO

- Khi lắp đặt hoặc di chuyển thiết bị, đảm bảo giữ cho mạch chất làm lạnh không có không khí hoặc các chất khác ngoài chất làm lạnh được chỉ định. Nếu có không khí hoặc chất lạ khác trong mạch chất làm lạnh sẽ làm tăng áp suất hệ thống hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.
- Khi lắp đặt hoặc di chuyển thiết bị này, không nạp chất làm lạnh không tuân thủ với yêu cầu trên nhãn máy hoặc chất làm lạnh không đủ tiêu chuẩn. Nếu không, có thể gây ra hoạt động bất thường, hoạt động sai, trục trặc cơ học hoặc thậm chí tai nạn an toàn hàng loạt.
- Khi cần thu hồi chất làm lạnh trong quá trình di chuyển hoặc sửa chữa thiết bị,

⚠ CẢNH BÁO

hãy chắc chắn rằng thiết bị đang chạy ở chế độ làm mát. Sau đó, đóng hoàn toàn van ở phía áp suất cao (van chất lỏng). Khoảng 30-40 giây sau, đóng hoàn toàn van ở phía áp suất thấp (van gas), lập tức dừng thiết bị và ngắt nguồn. Xin lưu ý rằng thời gian thu hồi chất làm lạnh không quá 1 phút.

Nếu quá trình thu hồi chất làm lạnh mất quá nhiều thời gian, không khí có thể bị hút vào và gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.

- Trong quá trình thu hồi chất làm lạnh, đảm bảo rằng van chất lỏng và van gas được đóng hoàn toàn và ngắt nguồn trước khi tháo ống kết nối.

Nếu máy nén bắt đầu chạy khi van dừng mở và ống kết nối chưa được kết nối, không khí sẽ bị hút vào và gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.

- Khi lắp đặt thiết bị, đảm bảo rằng ống kết nối được kết nối chắc chắn trước khi máy nén bắt đầu chạy.

Nếu máy nén bắt đầu chạy khi van dừng mở và ống kết nối chưa được kết nối, không khí sẽ bị hút vào và gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.

- Cấm lắp đặt thiết bị tại nơi có thể bị rò rỉ khí ăn mòn hoặc khí dễ cháy.

Nếu có khí rò rỉ xung quanh thiết bị, có thể dẫn đến phát nổ và các tai nạn khác.

- Không sử dụng dây nối dài cho các kết nối điện. Nếu dây điện không đủ dài, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo dưỡng địa phương được ủy quyền và yêu cầu một dây điện thích hợp. Kết nối kém có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.

- Sử dụng các loại dây được chỉ định cho các kết nối điện giữa các cục lạnh và cục nóng. Kẹp chặt các dây để các đầu cắm của chúng không nhận được các ứng suất bên ngoài.

Dây điện không đủ công suất, kết nối dây sai và các đầu dây không an toàn có thể gây ra điện giật hoặc cháy nổ.

■ Dụng cụ để lắp đặt

- | | | |
|-----------------|-------------------|--------------------|
| 1. Mức đo | 7. Cờ lê hình đĩa | 12. Đồng hồ đo vận |
| 2. Tua nơ vít | 8. Dao cắt ống | năng |
| 3. Mũi khoan | 9. Máy dò rò rỉ | 13. Cờ lê lục giác |
| | xoay | bên trong |
| 4. Đầu khoan | 10. Bơm chân | 14. Thước dây cuộn |
| | không | |
| 5. Nong ống | 11. Đồng hồ đo | |
| 6. Cẩn siết lực | áp suất | |

Lưu ý

- Vui lòng liên hệ với đại lý địa phương để lắp đặt.
- Không sử dụng dây nguồn không đủ tiêu chuẩn.

Lựa chọn vị trí lắp đặt

Yêu cầu cơ bản

Lắp đặt thiết bị ở những vị trí sau có thể gây ra sự cố. Nếu không thể tránh được, vui lòng tham khảo ý kiến của đại lý bán hàng địa phương:

1. Nơi có nguồn nhiệt mạnh, hơi, khí dễ cháy hoặc nổ, hoặc các vật dễ bay hơi lan truyền trong không khí.
2. Nơi có các thiết bị tần số cao (như máy hàn, thiết bị y tế).
3. Nơi gần khu vực bờ biển.
4. Nơi có dầu hoặc khói trong không khí.
5. Nơi có khí lưu huỳnh.
6. Những nơi khác có hoàn cảnh đặc biệt.
7. Không được lắp đặt thiết bị trong tiệm giặt ủi.
8. Không được phép lắp đặt trên cấu trúc nền không ổn định hoặc chuyển động (như xe tải) hoặc trong môi trường ăn mòn (như nhà máy hóa chất).

Cục lạnh

1. Không được có vật cản gần cửa nạp khí và cửa xả khí.
2. Chọn vị trí nơi nước ngưng tụ có thể được phân tán dễ dàng và không ảnh hưởng đến người khác.
3. Chọn vị trí thuận tiện để kết nối cục nóng và gần ổ cắm điện.
4. Chọn vị trí ngoài tầm với của trẻ em.
5. Vị trí có thể chịu được trọng lượng của cục lạnh và không làm tăng tiếng ồn và độ rung.
6. Thiết bị phải được lắp đặt cao hơn sàn 2,5m.
7. Không lắp đặt cục lạnh ngay phía trên thiết bị điện.
8. Cố gắng hết sức tránh xa đèn huỳnh quang.

Cục nóng

1. Chọn vị trí nơi tiếng ồn và không khí thoát ra từ cục nóng không ảnh hưởng đến khu vực lân cận.
2. Vị trí phải được thông gió tốt và khô ráo, trong đó cục nóng không được tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc gió mạnh.
3. Vị trí có thể chịu được trọng lượng của cục nóng.
4. Đảm bảo rằng việc lắp đặt tuân theo yêu cầu của sơ đồ kích thước lắp đặt.
5. Chọn vị trí xa tầm tay trẻ em và cách xa động vật hoặc thực vật. Nếu không thể cách xa được, vui lòng bỏ sung hàng rào để bảo vệ an toàn.

Biện pháp phòng ngừa an toàn

1. Phải tuân theo các quy định an toàn về điện khi lắp đặt thiết bị.
2. Tuân theo quy định an toàn của địa phương, sử dụng mạch nguồn điện và công tắc khí đủ điều kiện.

Yêu cầu về kết nối điện

3. Đảm bảo nguồn điện phù hợp với yêu cầu của điều hòa. Nguồn điện không ổn định hoặc hệ thống dây điện không chính xác hoặc trục trặc. Vui lòng lắp đặt cáp nguồn điện thích hợp trước khi sử dụng điều hòa.
4. Kết nối đúng dây có điện, dây trung hòa và dây nối đất của ổ cắm điện.
5. Phải đảm bảo ngắt nguồn điện trước khi tiến hành bất kỳ công việc nào liên quan đến điện và an toàn.
6. Không kết nối nguồn điện trước khi hoàn tất lắp đặt.
7. Nếu dây nguồn bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự thay thế để tránh gây nguy hiểm.
8. Nhiệt độ của mạch chất làm lạnh rất cao, vui lòng để cáp kết nối cách xa ống đồng.
9. Phải lắp đặt thiết bị theo quy định đối với hệ thống dây điện quốc gia.

Yêu cầu nối đất

1. Điều hòa là thiết bị điện loại một. Thiết bị này phải được một chuyên gia thực hiện nối đất đúng cách bằng thiết bị nối đất chuyên dụng. Hãy chắc chắn rằng thiết bị luôn được nối đất hiệu quả, nếu không có thể gây ra điện giật.
2. Dây màu vàng-xanh lá trong điều hòa là dây nối đất, không được sử dụng dây này cho các mục đích khác.
3. Điện trở nối đất phải tuân thủ các quy định an toàn điện quốc gia.
4. Thiết bị phải được đặt ở vị trí có thể cắm được.
5. Nên cấm công tắc ngắt kết nối toàn cục có khoảng

Công suất công tắc khí

Sử dụng bộ ngắt mạch với công suất phù hợp, xin lưu ý bảng dưới đây. Công tắc khí nên bao gồm khóa nam châm và chức năng khóa sượt, như vậy có thể bảo vệ khỏi bị ngắn mạch và quá tải. (Chú ý: vui lòng không sử dụng cầu chì chỉ để bảo vệ mạch điện)

Điều hòa	Công suất công tắc
07K, 09K	10A
12K, 18K	16A
24K	25A

Lắp đặt cục lạnh

Bước 1:

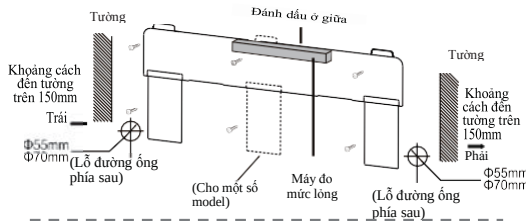
Chọn vị trí lắp đặt

Đề xuất vị trí lắp đặt cho khách hàng và sau đó xác nhận vị trí với khách hàng.

Bước 2:

Lắp khung treo tường

1. Treo khung treo tường lên tường; điều chỉnh khung ở vị trí nằm ngang với máy đo mức lỏng và sau đó đánh dấu các lỗ cố định vít trên tường.
2. Khoan các lỗ cố định vít trên tường bằng máy khoan xoay đập (đặc điểm kỹ thuật của mũi khoan phải bằng với hạt giãn nở nhựa (sau đó đổ đầy các hạt giãn nở nhựa vào các lỗ).
3. Cố định khung treo tường trên tường bằng vít tự khóa ren và sau đó kiểm tra xem khung đã được lắp chắc chắn chưa bằng cách kéo khung. Nếu hạt giãn nở nhựa còn lỏng lẻo, xin hãy khoan một lỗ nữa bên cạnh.



Bước 3:

Lỗ đường ống mở

1. Chọn vị trí của lỗ ống theo hướng của ống cửa xả. Vị trí của lỗ ống phải thấp hơn một chút so với khung treo tường, như hình dưới đây.

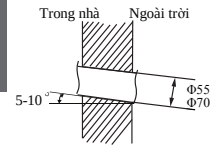
Lưu ý

- Panen tường chỉ phục vụ mục đích minh họa, vui lòng tham khảo lắp đặt thực tế.
- Vui lòng tham khảo các trường hợp thực tế để biết số lượng ốc vít và vị trí của các ốc vít.

2. Khi lắp xong, kéo tấm gắn bằng tay để xác nhận xem tấm gắn có cố định chặt không. Phân bổ lực cho tất cả các ốc vít phải đồng đều.
3. Mở một lỗ ống có đường kính $\Phi 55$ hoặc $\Phi 70$ trên vị trí đường ống cửa xả. Để thoát nước trong tru, xiên lỗ ống trên tường hơi hướng xuống phía bên ngoài với độ dốc $5-10^\circ$.

Lưu ý

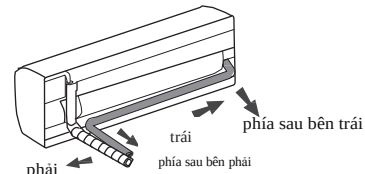
- Chú ý phòng chống bụi và thực hiện các biện pháp an toàn có liên quan khi mở lỗ.



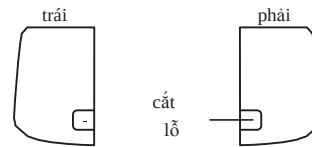
Bước 4:

Ống cửa xả

1. Ống có thể được dẫn ra theo hướng bên phải, phía sau bên phải, bên trái hoặc phía sau bên trái.



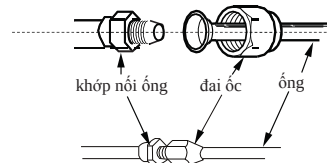
2. Khi chọn dẫn ra đường ống từ trái hoặc phải, vui lòng cắt lỗ tương ứng ở dưới đáy.



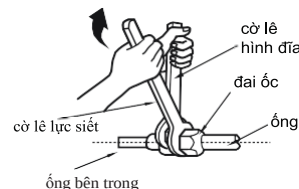
Bước 5:

Kết nối đường ống của cục lạnh

1. Nhắm khớp nối ống vào miệng hình loe tương ứng.
2. Vặn chặt đai ốc bằng tay.

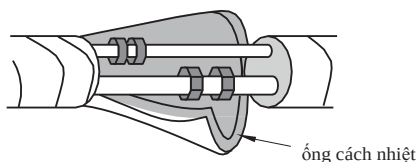


3. Điều chỉnh lực xoắn bằng cách tham khảo bảng sau. Đặt cờ lê hình đĩa vào khớp nối ống và đặt cờ lê lực siết lên đai ốc. Siết chặt đai ốc bằng cờ lê lực siết.



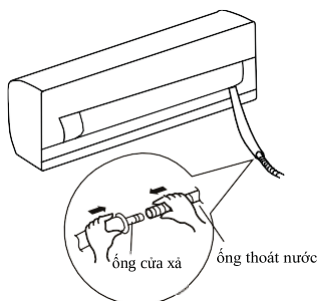
Đường kính đai ốc sáu cạnh	Siết chặt lực siết (Nm)
Φ 6	15~20
Φ 9,52	30~40
Φ 12	45~55
Φ 16	60~65
Φ 19	70~75

4. Quấn ống trong nhà và khớp nối của ống nối với ống cách điện, sau đó quấn nó bằng băng keo.

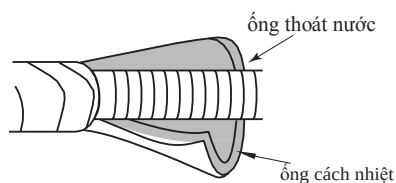
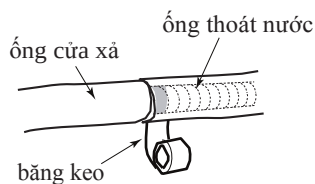


Bước 6: Lắp ống thoát nước

1. Nối ống xả với ống cửa xả của cục lạnh.



2. Buộc khớp nối bằng băng keo.



Lưu ý

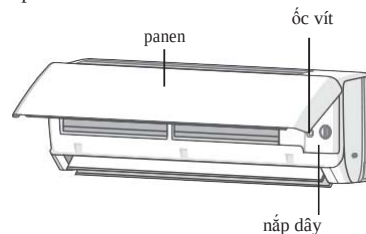
- Thêm ống cách nhiệt vào ống xả trong nhà để tránh ngưng tụ.
- Các hạt giãn nở nhựa không được cung cấp.

Bước 7: Kết nối dây của cục lạnh

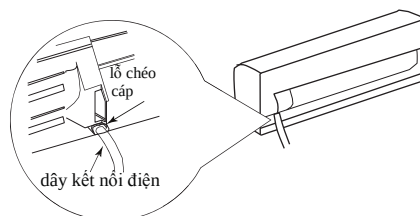
Lưu ý

- Tất cả các dây của cục lạnh và cục nóng nên được chuyên gia thực hiện kết nối.
- Nếu chiều dài của dây kết nối nguồn không đủ, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp để mua dây mới. Không được tự kéo dài dây.
- Đối với điều hòa có phích cắm, nên cắm phích cắm sau khi lắp đặt xong.
- Đối với điều hòa không có phích cắm, phải lắp đặt công tắc khí trong đường dây. Công tắc khí nên chia phần toàn bộ cục và khoảng cách chia phần tiếp xúc phải lớn hơn 3 mm.

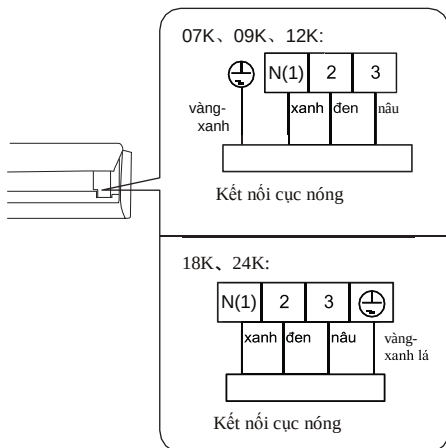
1. Mở panen, tháo ốc vít trên nắp dây và sau đó tháo nắp.



2. Đưa dây kết nối nguồn đi qua lỗ chéo cấp ở mặt sau của cục lạnh và sau đó kéo nó ra từ phía trước.



3. Tháo kẹp dây; kết nối dây kết nối nguồn với đầu cắm dây theo màu sắc; siết chặt vít và sau đó cố định dây kết nối nguồn bằng kẹp dây.



Lưu ý

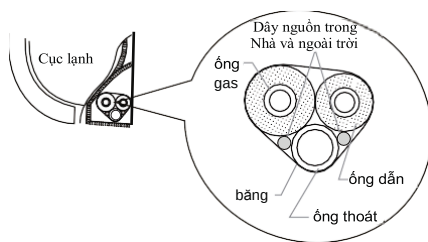
- Bảng mạch chỉ mang tính tham khảo, vui lòng tham khảo bảng mạch thực tế

4. Đẩy lại nắp dây và sau đó vặn chặt vít.
5. Đóng panen.

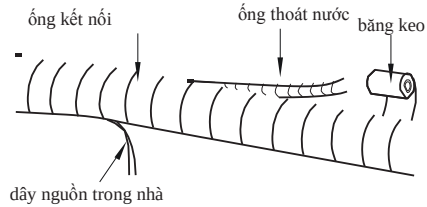
Bước 8:

Buộc ống

1. Buộc các ống kết nối, dây nguồn và ống xả bằng băng.



2. Dự trữ một đoạn ống xả và dây nguồn nhất định để lắp đặt khi buộc chúng. Khi buộc chặt đến một mức độ nhất định, tách nguồn trong nhà ra và sau đó tách ống xả ra.



3. Buộc chúng đều nhau.
4. Nên buộc riêng ống dẫn chất lỏng và ống khí ở cuối.

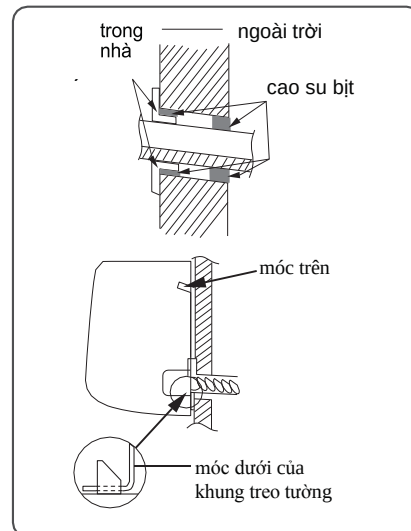
Lưu ý

- Không được bắt chéo hoặc nối dây nguồn và dây điều khiển.
- Nên buộc ống xả ở phía dưới.

Bước 9:

Treo cục lạnh

1. Đặt các ống được buộc trong ống trên tường và sau đó dẫn chúng đi qua lỗ trên tường.
2. Treo cục lạnh lên khung treo tường.
3. Nhét khoảng trống giữa các đường ống và lỗ trên tường bằng cao su bịt kín.
4. Cố định ống trên tường.
5. Kiểm tra xem cục lạnh có được lắp đặt chắc chắn và khít vào tường không.



Lưu ý

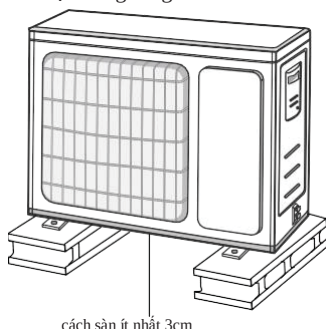
- Không uốn cong ống xả quá mức để tránh bị tắc.

Lắp đặt cục nóng

Bước 1:

Cố định giá đỡ cục nóng (chọn theo tình hình lắp đặt thực tế)

1. Chọn vị trí lắp đặt theo cấu trúc nhà.
2. Cố định giá đỡ cục nóng trên vị trí đã chọn bằng vít giãn nở.



cách sàn ít nhất 3cm

Lưu ý

- Sử dụng tất cả các biện pháp bảo vệ khi lắp đặt cục nóng.
- Đảm bảo rằng giá đỡ có thể chịu được ít nhất bốn lần trọng lượng thiết bị.
- Cục nóng nên được lắp đặt cách sàn ít nhất 3cm để lắp ống nối xả. (đối với model có ống gia nhiệt, chiều cao lắp đặt không được nhỏ hơn 20 cm.)
- Đối với thiết bị có công suất làm mát 2300W ~ 5000W, cần 6 vít nở; đối với thiết bị có công suất làm mát 6000W ~ 8000W, cần 8 vít nở; đối với thiết bị có công suất làm mát 10000W ~ 16000W, cần 10 vít nở.

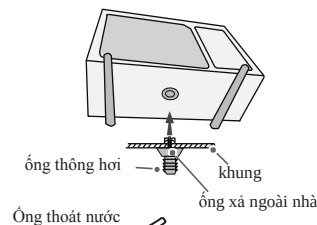
Bước 2:

Lắp ống nối xả (chỉ dành cho một số model)

1. Nối ống xả ngoài trời vào lỗ trên khung, như trong hình bên dưới.
2. Nối ống xả vào lỗ thông hơi.

Lưu ý

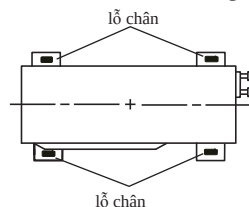
- Để biết hình dạng của ống xả, vui lòng tham khảo các sản phẩm hiện tại. Không lắp đặt các ống xả trong khu vực cực lạnh. Nếu không, ống sẽ bị đóng băng và sau đó gây ra sự cố.



Bước 3:

Cố định cục nóng

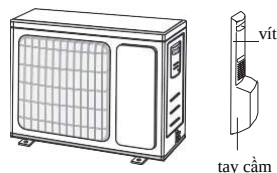
1. Đặt cục nóng lên giá đỡ.
2. Cố định các lỗ chân của cục nóng bằng bu lông.



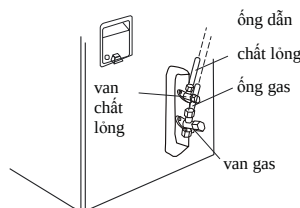
Bước 4:

Kết nối đường ống trong nhà và ngoài nhà

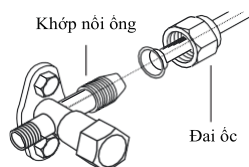
1. Tháo ốc vít tay cầm bên phải của cục nóng và sau đó tháo tay cầm.



2. Tháo nắp vận của van và nhắm khớp nối ống vào miệng hình loe của ống.



3. Vận chặt đai ốc bằng tay.



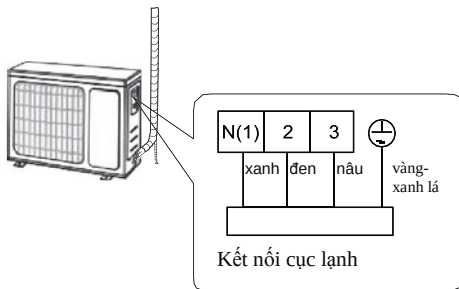
4. Siết chặt đai ốc liên kết bằng cờ lê lực siết, tham khảo bảng dưới đây.

Đường kính đai ốc sáu	Siết chặt lực siết (N·m)
Φ 6	15~20
Φ 9,52	30~40
Φ 12	45~55
Φ 16	60~65
Φ 19	70~75

Bước 5:

Kết nối dây điện ngoài trời

1. Tháo kẹp dây; nối dây kết nối nguồn và dây điều khiển tín hiệu (chỉ dành cho bộ phận làm mát và sưởi) với đầu cắm dây theo màu; cố định chúng bằng vít.



Lưu ý

- Bảng mạch chỉ mang tính tham khảo, vui lòng tham khảo bảng mạch thực tế.

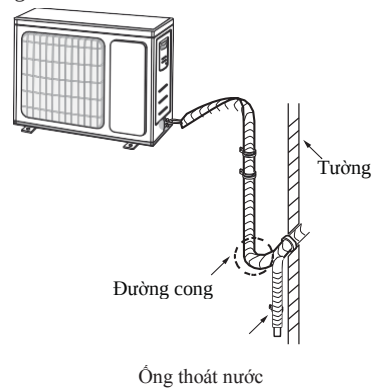
2. Cố định dây kết nối nguồn và dây điều khiển tín hiệu bằng kẹp dây (chỉ dành cho bộ phận làm mát và sưởi).

Lưu ý

- Sau khi vặn chặt vít, kéo nhẹ dây nguồn để kiểm tra xem đã chắc chắn chưa.
- Không cắt dây kết nối nguồn để kéo dài hoặc rút ngắn khoảng cách.

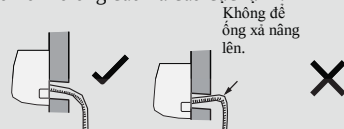
Bước 6: Thu gọn đường ống

- Các ống phải được đặt dọc theo tường, uốn cong hợp lý và có thể ẩn đi. Tối thiểu bán kính uốn ống là 10cm.
- Nếu cục nóng cao hơn lỗ trên tường, bạn phải đặt đường cong hình chữ U trong đường ống trước khi đường ống đi vào phòng, để tránh mưa vào phòng.

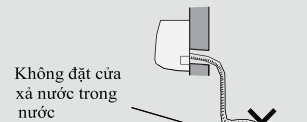


Lưu ý

- Chiều cao qua tường của ống xả không nên cao hơn lỗ ống của xả của cục lạnh.



- Không đặt cửa xả nước trong nước để thoát nước.



- Hơi xiên ống xả xuống dưới. Không được để cong, nâng lên hoặc đu đưa ống xả, v.v



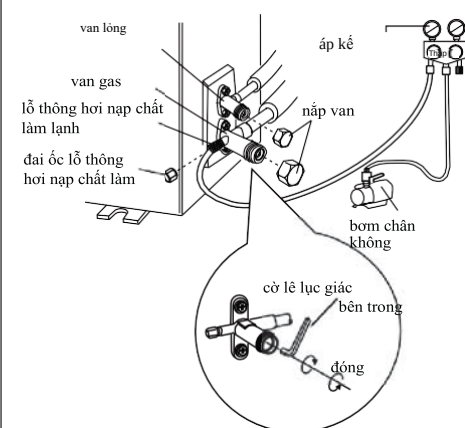
- Không được để đu đưa ống xả



Kiểm tra và vận hành

Sử dụng bơm chân không

1. Tháo nắp van trên van chất lỏng, van khí và đai ốc của lỗ thông hơi nạp chất làm lạnh
2. Kết nối ống xả sử dụng áp kế với lỗ thông hơi nạp chất làm lạnh của van khí và sau đó kết nối ống nạp khác với bơm chân không.
3. Mở hoàn toàn áp kế và vận hành trong vòng 10 - 15 phút để kiểm tra xem áp suất của áp kế có duy trì ở -0,1MPa không.
4. Đóng bơm chân không và duy trì trạng thái này trong 1-2 phút để kiểm tra xem áp suất của áp kế có duy trì ở -0,1MPa không. Nếu áp suất giảm, có thể có rò rỉ.
5. Tháo áp kế, mở hoàn toàn lõi van của van chất lỏng và van gas bằng cờ lê lục giác bên trong.
6. Siết chặt nắp vận của van và lỗ thông hơi nạp chất làm lạnh.
7. Lắp lại tay cầm.



Phát hiện rò rỉ

1. Bằng máy dò rò rỉ:
Kiểm tra xem có rò rỉ không bằng máy dò rò rỉ.
2. Bằng nước xà phòng:
Nếu không có máy dò rò rỉ, vui lòng sử dụng nước xà phòng để phát hiện rò rỉ. Cho nước xà phòng vào vị trí nghi ngờ và giữ nước xà phòng trong hơn 3 phút. Nếu có bong bóng khí ra khỏi vị trí này, tức là có rò rỉ.

Kiểm tra sau khi lắp đặt

- Kiểm tra theo yêu cầu sau khi lắp xong.

Các mục cần kiểm tra	Sự cố có thể xảy ra
Thiết bị đã được lắp chắc chắn chưa?	Thiết bị có thể rơi, rung hoặc phát ra tiếng ồn.
Bạn đã thực hiện kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ.
Cách nhiệt của đường ống có đủ không?	Có thể gây ra ngưng tụ và nước nhỏ giọt.
Có thoát nước tốt không?	Có thể gây ra ngưng tụ và nước nhỏ giọt.
Điện áp của nguồn điện có phù hợp với điện áp được ghi trên nhãn máy không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Hệ thống dây điện và đường ống có được lắp đặt chính xác không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Thiết bị đã được nối đất an toàn chưa?	Có thể gây rò rỉ điện.
Dây nguồn có tuân theo thông số kỹ thuật không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Có tắc nghẽn ở cửa nạp khí và cửa xả khí không?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ.
Bụi và vật lạ tạo ra trong quá trình lắp đặt đã được loại bỏ chưa?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Van khí và van chất lỏng của ống nối đã được mở hoàn toàn chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ.
Cửa nạp và cửa xả của lỗ đường ống đã được đẩy vào chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ hoặc tiêu tốn điện.

Vận hành thử nghiệm

1. Chuẩn bị vận hành thử nghiệm

- Khách hàng chấp thuận điều hòa.
- Chỉ ra các lưu ý quan trọng đối với điều hòa cho khách hàng.

2. Phương pháp vận hành thử nghiệm

- Đặt nguồn, nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) trên bộ điều khiển từ xa để bắt đầu hoạt động.
- Nhấn nút MODE (CHẾ ĐỘ) để chọn TỰ ĐỘNG, LẠM MÁT, KHÔ, QUẠT và SỬỚI để kiểm tra xem máy có hoạt động bình thường hay không.
- Nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn 16°C, điều hòa có thể bắt đầu làm mát.

Cấu hình ống kết nối

- Chiều dài tiêu chuẩn của ống kết nối: 5m, 7,5m, 8m.
- Chiều dài tối thiểu của ống kết nối
Đối với thiết bị có ống kết nối tiêu chuẩn là 5m, không có giới hạn về chiều dài tối thiểu của ống kết nối. Đối với thiết bị có ống kết nối tiêu chuẩn là 7,5m và 8m, chiều dài tối thiểu của ống kết nối là 3 m.
- Chiều dài tối đa của ống kết nối.

Chiều dài tối đa của ống kết nối

Công suất làm lạnh	Chiều dài tối đa của ống kết nối (m)
5000Btu/giờ (1465W)	15
7000Btu/giờ (2051W)	15
9000Btu/giờ (2637W)	15
12000Btu/giờ (3516W)	20
18000Btu/giờ (5274W)	25
24000Btu/giờ (7032W)	25
28000Btu/giờ (8204W)	30
36000Btu/giờ (10548W)	30
42000Btu/giờ (12306W)	30
48000Btu/giờ (14064W)	30

- Phương pháp tính toán lượng dầu làm lạnh và chất làm lạnh bổ sung sau khi kéo dài đường ống kết nối

Sau khi chiều dài của ống kết nối được kéo dài thêm 10m trên cơ sở chiều dài tiêu chuẩn, bạn nên thêm 5ml dầu làm lạnh cho mỗi 5m ống kết nối thêm.

Phương pháp tính toán lượng nạp chất làm lạnh bổ sung (trên cơ sở ống chất lỏng):

- Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung = chiều dài ống chất lỏng kéo dài × lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trên mỗi mét
- Dựa trên chiều dài của ống tiêu chuẩn, thêm chất làm lạnh theo yêu cầu như trong bảng. Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trên mỗi mét khác nhau tùy theo đường kính của ống chất lỏng. Xem Bảng.

Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung cho R32

Van tiết lưu cực nóng	lưu mát và sưởi ấm (g / m)	16	40	96	96	200	280
	Chỉ làm mát (g / m)	12	12	24	48	200	280
Van tiết lưu cực lạnh	Chỉ làm mát, lưu mát và sưởi (g / m)	16	40	80	136	200	280
Đường kính ống kết nối (mm)	Ống gas	Φ9,5 hoặc Φ12	Φ16 hoặc Φ19	Φ19 hoặc Φ22,2	Φ25,4 hoặc Φ31,8	—	—
	Ống dẫn chất lỏng	Φ6	6 hoặc Φ9,5	Φ12	Φ16	Φ19	Φ22,2

Lưu ý

Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trong Bảng 2 là giá trị khuyến nghị, không bắt buộc.

Phương pháp mở rộng ống

Lưu ý

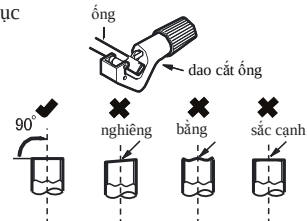
Mở rộng đường ống không đúng cách là nguyên nhân chính dẫn đến rò rỉ chất làm lạnh. Vui lòng mở rộng đường ống theo các bước sau:

A: Cắt ống

- Xác nhận chiều dài ống theo

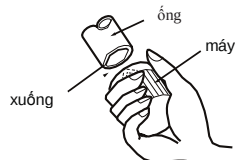
khoảng cách của cực lạnh và cực nóng.

- Cắt ống cần thiết bằng dao cắt ống.



B: Loại bỏ các gờ sắc

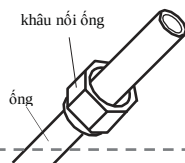
- Loại bỏ các gờ sắc bằng máy mài và ngăn các gờ sắc đi vào đường ống.



C: Đặt ống cách nhiệt phù hợp

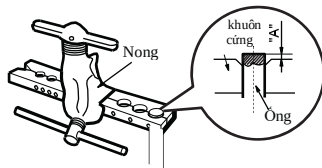
D: Đặt đai ốc

- Tháo đai ốc trên ống kết nối trong nhà và van ngoài trời; lắp đai ốc trên ống.



E: Mở rộng cổng

- Mở rộng cổng bằng nong.



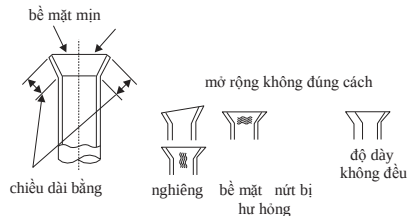
Lưu ý

- “A” khác nhau tùy theo đường kính, vui lòng tham khảo bảng dưới đây:

Đường kính ngoài (mm)	A(mm)	
	Tối đa	Tối thiểu
Φ6 - 6,35(1/4")	1,3	0,7
Φ9,52(3/8")	1,6	1,0
Φ12-12,7(1/2")	1,8	1,0
Φ15,8-16(5/8")	2,4	2,2

F: Kiểm tra

- Kiểm tra chất lượng của cổng mở rộng. Nếu có bất kỳ nhược điểm nào, hãy mở rộng lại cổng theo các bước trên.



Phạm vi nhiệt độ làm việc

	Bên cực lạnh DB/WB (°C)	Bên cực nóng DB/WB (°C)
Làm mát tối đa	32/23	43/26

Lưu ý

- Phạm vi nhiệt độ hoạt động (nhiệt độ ngoài trời) để làm mát thiết bị là 18°C~43°C.

Hướng dẫn sử dụng của chuyên gia

- Các kiểm tra sau đây sẽ được áp dụng các lắp đặt sử dụng chất làm lạnh dễ cháy:
 - kích thước sạc phù hợp với kích thước phòng trong đó lắp đặt các bộ phận chứa chất làm lạnh;
 - máy móc và cửa xả thông gió đang hoạt động đầy đủ và không bị tắc nghẽn;
 - nếu đang sử dụng một mạch làm lạnh gián tiếp, phải kiểm tra mạch phụ để xem có chất làm lạnh không;
 - đánh dấu để thiết bị tiếp tục được nhìn thấy và dễ đọc. Phải sửa các dấu và ký hiệu không thể đọc được;
 - ông hoặc bộ phận làm lạnh được lắp đặt ở vị trí không có khả năng tiếp xúc với bất kỳ chất nào có thể ăn mòn các thành phần có chứa chất làm lạnh, trừ khi các thành phần được chế tạo bằng vật liệu vốn đã bị ăn mòn hoặc được bảo vệ phù hợp chống bị ăn mòn.
- Sửa chữa và bảo trì các bộ phận điện bao gồm kiểm tra an toàn ban đầu và quy trình kiểm tra bộ phận. Nếu có lỗi tồn tại có thể ảnh hưởng đến sự an toàn, thì không được kết nối nguồn cấp điện nào với mạch cho đến khi lỗi được xử lý thỏa đáng. Nếu không thể sửa lỗi ngay nhưng cần phải tiếp tục vận hành, thì phải sử dụng một giải pháp tạm thời đầy đủ. Điều này sẽ được báo cáo cho chủ sở hữu của thiết bị để tất cả các bên được thông báo.
- Kiểm tra an toàn ban đầu bao gồm:
 - rằng các tụ điện được xả điện: việc này sẽ được thực hiện an toàn để tránh khả năng phát ra tia lửa;
 - không có linh kiện điện và dây điện nào bị lộ ra trong khi sạc, thu hồi hoặc vệ sinh hệ thống;
 - có sự liên tục của liên kết nối đất.
- Kiểm tra sự hiện diện của chất làm lạnh
Khu vực này phải được kiểm tra bằng máy dò chất làm lạnh thích hợp trước và trong khi làm việc, để đảm bảo kỹ thuật viên nhận thức được môi trường có khả năng độc hại hoặc dễ cháy. Đảm bảo rằng thiết bị phát hiện rò rỉ đang được sử dụng phù hợp để sử dụng với tất cả các chất làm lạnh có thể áp dụng, tức là không phát ra tia lửa, bật kín đầy đủ hoặc an toàn nội tại.
- Sự hiện diện của bình chữa cháy
Nếu bất kỳ công việc liên quan đến nhiệt nào được tiến hành trên thiết bị làm lạnh hoặc bất kỳ bộ phận liên quan nào, sẽ có sẵn thiết bị chữa cháy thích hợp để xử lý. Có bột khô hoặc bình chữa cháy CO₂ liền kề khu vực nạp.
- Khu vực thông gió
Đảm bảo rằng khu vực này được mở hoặc được thông gió đầy đủ trước khi xâm nhập vào hệ thống hoặc tiến hành bất kỳ công việc liên quan đến nhiệt nào. Mức độ thông gió sẽ tiếp tục trong suốt thời gian mà công việc được thực hiện. Việc thông gió sẽ phân tán một cách an toàn bất kỳ chất làm lạnh được thải ra nào và tốt nhất là đẩy nó ra bên ngoài vào khí quyển.
- Kiểm tra các thiết bị làm lạnh
Khi thay các bộ phận điện, những bộ phận này phải phù hợp với mục đích và thông số kỹ thuật chính xác. Luôn luôn tuân thủ hướng dẫn bảo trì và bảo dưỡng của nhà sản xuất. Nếu nghi ngờ, hãy tham khảo ý kiến của bộ phận kỹ thuật của nhà sản xuất để được hỗ trợ.
- Kiểm tra các thiết bị điện
 - rằng các tụ điện được xả điện: việc này sẽ được thực hiện an toàn để tránh khả năng phát ra tia lửa;
 - không có linh kiện điện và dây điện nào bị lộ ra trong khi sạc, thu hồi hoặc vệ sinh hệ thống;
- Sửa chữa các bộ phận được bật kín
Trong quá trình sửa chữa các bộ phận bật kín, phải ngắt kết nối tất cả các nguồn điện khỏi thiết bị đang hoạt động trước khi tháo vỏ bật kín, v.v. Nếu nhất thiết phải có nguồn điện cung cấp cho thiết bị trong quá trình bảo dưỡng, thì đó là dạng phát hiện rò rỉ hoạt động vĩnh viễn phải được đặt tại điểm quan trọng nhất để cảnh báo về tình huống nguy hiểm có khả năng xảy ra. Đặc biệt chú ý đến những điều sau đây để đảm bảo rằng khi làm việc trên các bộ phận điện, không thể thay vỏ theo cách mà mức độ bảo vệ bị ảnh hưởng. Điều này sẽ bao gồm thiệt hại cho cáp, số lượng kết nối quá mức, thiết bị đầu cuối không được thực hiện theo đặc điểm kỹ thuật ban đầu, thiệt hại cho phốt bật kín, lắp miếng đệm không chính xác, v.v.
 - Đảm bảo rằng máy được gắn an toàn.
 - Đảm bảo rằng các phốt bật kín hoặc vật liệu bật kín không bị xuống cấp đến mức chúng không còn phục vụ mục đích ngăn chặn sự xâm nhập của khí dễ cháy được nữa. Các bộ phận thay thế phải phù hợp với thông số kỹ thuật của nhà sản xuất.LƯU Ý: Việc sử dụng keo silicon có thể ức chế hiệu quả một số loại thiết bị phát hiện rò rỉ. Các bộ phận an toàn nội tại không phải bị tách biệt trước khi làm việc với chúng.

Hướng dẫn sử dụng của chuyên gia

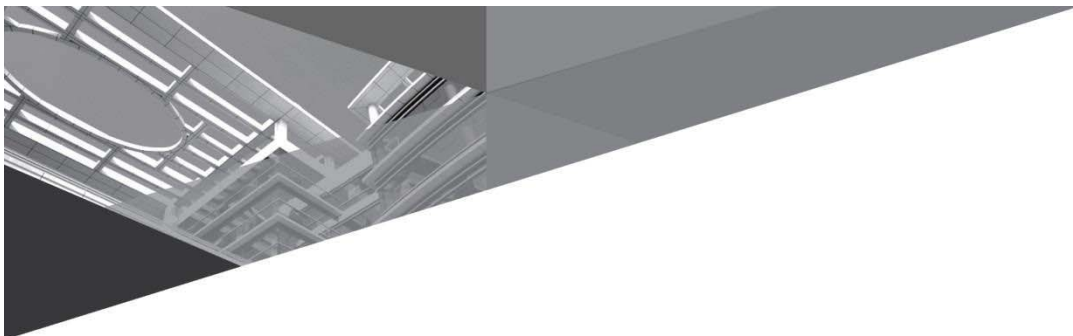
- Sửa chữa các bộ phận an toàn nội tại
Không áp dụng bất kỳ tải điện cảm hoặc điện dung cố định nào cho mạch mà không đảm bảo rằng tải này sẽ không vượt quá điện áp cho phép và dòng điện cho phép đối với thiết bị đang sử dụng.
Các bộ phận an toàn nội tại là loại duy nhất có thể được làm việc trong môi trường có khí dễ cháy. Thiết bị kiểm tra phải có định mức đúng.
Chỉ thay thế bộ phận bằng các bộ phận được nhà sản xuất chỉ định. Nếu dùng các bộ phận khác có thể dẫn đến việc đánh lửa chất làm lạnh trong khí quyển do rò rỉ.
- Kiểm tra
Kiểm tra để biết rằng cáp sẽ không bị mòn, ăn mòn, áp lực quá mức, chịu rung, cạnh sắc hoặc bất kỳ tác động môi trường bất lợi nào khác. Việc kiểm tra cũng sẽ xem xét đến các tác động của thời gian dùng lâu hoặc rung động liên tục từ các nguồn như bình nén hoặc quạt.
- Phát hiện chất làm lạnh dễ cháy
Trong mọi trường hợp, các nguồn gây cháy tiềm năng sẽ được sử dụng để tìm kiếm hoặc phát hiện rò rỉ chất làm lạnh. Không được sử dụng đèn pin halogen (hoặc bất kỳ máy dò nào khác sử dụng ngọn lửa trần).
- Phương pháp phát hiện rò rỉ
Chất lỏng phát hiện rò rỉ phù hợp để sử dụng với hầu hết các chất làm lạnh nhưng nên tránh sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo vì clo có thể phản ứng với chất làm lạnh và ăn mòn ống đồng.
- Ngừng hoạt động
Trước khi thực hiện quy trình này, điều cần thiết là kỹ thuật viên phải hoàn toàn nắm bắt rõ thiết bị và tất cả các chi tiết của thiết bị. Khuyến cáo rằng nên thu hồi toàn bộ tất cả các chất làm lạnh một cách an toàn. Trước khi thực hiện nhiệm vụ, phải lấy mẫu dầu và chất làm lạnh trong yêu cầu trường hợp phân tích trước khi sử dụng lại chất làm lạnh được thu hồi. Điều cần thiết là nguồn điện có sẵn trước khi nhiệm vụ được bắt đầu.
 - a) Làm quen với các thiết bị và hoạt động của thiết bị.
 - b) Hệ thống cách ly điện.
 - c) Trước khi thử quy trình, đảm bảo rằng:
 - thiết bị xử lý cơ học có sẵn, nếu cần, để xử lý bình chứa chất làm lạnh;
 - tất cả các thiết bị bảo hộ cá nhân đều có sẵn và được sử dụng đúng cách;
 - quá trình thu hồi được giám sát mọi lúc bởi người có thẩm quyền;
 - thiết bị thu hồi và bình chứa phù hợp với tiêu chuẩn thích hợp.
 - d) Bơm xuống hệ thống chất làm lạnh, nếu có thể.
 - e) Nếu không thể hút chân không, hãy tạo một ống góp để có thể loại bỏ chất làm lạnh khỏi các bộ phận khác nhau của hệ thống.
 - f) Hãy chắc chắn rằng bình chứa được cân đo phù hợp trước khi thu hồi.
 - g) Khởi động máy thu hồi và vận hành theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - h) Đứng đổ đầy bình chứa. (Không quá 80% thể tích nạp chất lỏng).
 - i) Không vượt quá áp suất làm việc tối đa của bình chứa, thậm chí là tạm thời.
 - j) Khi các bình chứa đã được đổ đầy chính xác và quá trình hoàn tất, hãy đảm bảo rằng các bình chứa và thiết bị được kịp thời tháo ra khỏi vị trí và tất cả các van cách ly trên thiết bị được tắt.
 - k) Chất làm lạnh được thu hồi sẽ không được nạp vào hệ thống làm lạnh khác trừ khi nó đã được làm sạch và kiểm tra.
- Dán nhãn
Thiết bị sẽ được dán nhãn cho biết rằng nó đã ngừng hoạt động và không còn chất làm lạnh bên trong. Nhãn sẽ được ghi ngày và có chữ ký. Đối với các thiết bị chứa chất làm lạnh dễ cháy, đảm bảo rằng có các nhãn trên thiết bị ghi rõ thiết bị chứa chất làm lạnh dễ cháy.
- Thu hồi
Khi loại bỏ chất làm lạnh ra khỏi hệ thống, để bảo dưỡng hoặc ngừng hoạt động, nên loại bỏ an toàn tất cả các chất làm lạnh.
Khi chuyển chất làm lạnh vào bình chứa, đảm bảo rằng chỉ sử dụng bình chứa thu hồi chất làm lạnh thích hợp. Đảm bảo rằng số lượng bình chứa chính xác để duy trì tổng nạp hệ thống có sẵn. Tất cả các bình chứa được sử dụng được chỉ định cho chất làm lạnh được thu hồi và được dán nhãn cho chất làm lạnh đó (nghĩa là các bình chứa đặc biệt để thu hồi chất làm lạnh). Các bình chứa phải hoàn chỉnh có van giảm áp và các van ngắt liên quan để hoạt động tốt. Bình chứa phục hồi rỗng được hút chân không và, nếu có thể, làm mát trước khi thực hiện thu hồi.
Thiết bị thu hồi phải hoạt động tốt với một bộ hướng dẫn liên quan đến thiết bị và phải phù hợp để thu hồi tất cả các chất làm lạnh thích hợp bao gồm cả chất làm lạnh dễ cháy, khi áp dụng. Ngoài ra, sẽ có sẵn 1 bộ cân hiệu chỉnh và hoạt động tốt.

Hướng dẫn sử dụng của chuyên gia

Các ống phải hoàn chỉnh với các khớp nối ngắt kết nối không bị rò rỉ và trong tình trạng tốt. Trước khi sử dụng máy thu hồi, hãy kiểm tra xem nó có hoạt động tốt không, đã được bảo trì đúng cách chưa và mọi bộ phận điện liên quan đều được bật kín để tránh đánh lửa trong trường hợp giải phóng chất làm lạnh. Tham khảo ý kiến nhà sản xuất nếu nghi ngờ.

Chất làm lạnh được thu hồi phải được trả lại cho nhà cung cấp chất làm lạnh trong bình chứa thu hồi chính xác và ghi chú chuyển chất thải có liên quan. Không trộn chất làm lạnh trong các thiết bị thu hồi và đặc biệt là không trong bình chứa.

Nếu phải loại bỏ bình nén hoặc dầu bình nén, đảm bảo rằng các máy này đã được hút chân không đến mức chấp nhận được để đảm bảo rằng chất làm lạnh dễ cháy không tồn tại trong chất bôi trơn. Quá trình hút chân không phải được thực hiện trước khi trả lại bình nén cho các nhà cung cấp. Chỉ sử dụng hệ thống sủi điện cho thân bình nén để tăng tốc quá trình này. Khi dầu được thoát ra khỏi hệ thống, công tác này sẽ được thực hiện an toàn.



CÔNG TY TNHH ĐIỀU HÒA GREE (VIỆT NAM)

Trụ sở chính : Lầu 19, Cao Ốc Flemington, số 182 Lê Đại Hành,
Phường 15, Quận 11, TP HCM
Điện thoại: 028.6287.6538
Đường dây nóng hỗ trợ dịch vụ: 1800.8008 (miễn phí)
E-mail: info@gree.com.vn www.gree.com.vn



66129934435